

Ngũ Phụng, ngày 04 tháng 9 năm 2024

CÔNG KHAI THIẾT BỊ DẠY HỌC
Năm học 2024-2025

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hỏng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN TOÁN											
BỘ TRANH TOÁN LỚP 6											
1	Biểu đồ phần trăm dưới dạng hình cột		Tờ	2				2		0	
2	Biểu đồ phần trăm dưới dạng ô vuông		Tờ	2				2		0	
3	Biểu đồ phần trăm dưới dạng quạt		Tờ	2				2		0	
4	Bảng 30 số La Mã đầu tiên		Tờ	2				2		0	
5	Bảng số nguyên tố, hợp số đến 100□		Tờ	2				2		0	
BỘ TRANH TOÁN LỚP 7											
1	Bảng thu thập số liệu thống kê		Tờ	2				2		0	
BỘ TRANH TOÁN LỚP 8											
1	Tam giác vuông đồng dạng		Tờ	3				3		0	
2	Hình chóp tứ giác đều		Tờ	3				3		0	
3	Hình triển khai của lăng trụ đứng		Tờ	3				3		0	
4	Hình triển khai của hình hộp		Tờ	3				3		0	
5	Tam giác đồng dạng		Tờ	3				3		0	
6	Hình đồng dạng		Tờ	3				3		0	
DỤNG CỤ											
1	Eke 45 ⁰		Cái	10						10	

2	Eke 60 ⁰		Cái	8					8	
3	Compa		Cái	2			2		0	
4	Thước đo góc		Cái	4					4	
5	Thước thẳng 0.5m		Cái	0					0	
6	Thước vẽ truyền GV		Cây	4					4	4
7	Thước vẽ truyền HS (2 cây/bộ)		Bộ	20					20	20
Bộ dụng cụ đo khoảng cách, chiều cao ngoài trời										
1	Thước cuộn		Cái	3					3	
2	Chân cọc tiêu		Cái	5					5	
3	Cọc tiêu có đế		Cái	17					17	
4	Cọc tiêu không đế		Cái	28					28	
5	Chân chữ H		Bộ	6					6	
6	Eke đặc		Cái	8					8	
7	Giác kè		Cái	9					9	
8	Ống nối		Cái	5					5	
9	Ống ngắm		Cái	5					5	
10	Quả dọi		Cái	2					2	
11	Cuộn dây		Cuộn	8					8	
MÔ HÌNH										
1	MH Hình cầu		Bộ	1					1	
2	MH Hình trụ		Bộ	1					1	
3	MH Hình nón		Bộ	1					1	
4	MH Hình lăng trụ đứng - Tam giác		Cái	12					12	
5	MH Hình chóp đều		Cái	8					8	
6	MH Hình chóp cụt đều		Cái	3					3	
7	MH Thể tích hình nón		Bộ	2					2	
8	MH đo thể tích hình cầu		Cái	1					1	
9	Bộ triển khai các Hình Toán 8		Bộ	2					2	
10	MH các loại tứ giác		Bộ	2					2	
ĐĨA										

1	VCD Toán 6: Điểm, đường thẳng, trung điểm		Cái	2				2		0
2	VCD các bài thực hành: Đo, vẽ.. và góc		Cái	1				1		0
3	Bộ câu hỏi môn Toán cấp THCS		Cái	4				4		0
TB GDPT MỚI										
1	Bộ TB để vẽ trong dạy học Toán		Bộ	24						24
2	Bộ TB dạy thống kê và xác suất		Bộ	16						16
3	Bộ TB dạy hình học phẳng		Bộ	16						16
4	Bộ TB dạy học hình học trực quan (hình khối)		Bộ	8						8
5	Bộ thước đo đặc chiều cao ngoài trời		Bộ	32						32

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hổng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN											
TRANH ẢNH											
1	Tranh đo độ dài – hình 2.1		Tờ	2				2		0	
2	Tranh đo độ dài- hình 2.2□		Tờ	2				2		0	
3	Tranh đo độ dài – hình 2.3		Tờ	2				2		0	
4	Tranh máy cơ đơn giản- hình 13.1		Tờ	2				2		0	
5	Tranh máy cơ đơn giản- hình 13.2		Tờ	2				2		0	
6	Tranh máy cơ đơn giản (hình 13.4)		Tờ	2				2		0	
7	Tranh máy cơ đơn giản- hình 13.6		Tờ	2				2		0	
8	Tranh mp nghiêng		Tờ	2				2		0	
9	Tranh sự bay hơi hình 26.2a		Tờ	2				2		0	
10	Tranh sự bay hơi – hình 26.2b		Tờ	2				2		0	
11	Tranh sự bay hơi- hình 26.2c		Tờ	2				2		0	
12	Tranh một số độ dài đặc biệt - hình 2.4		Tờ	2				2		0	
13	Tranh đo thể tích chất lỏng – hình 3.2		Tờ	2				2		0	
14	Tranh đo thể tích chất lỏng – hình 3.3		Tờ	2				2		0	
15	Tranh đo thể tích chất lỏng –hình 3.4		Tờ	2				2		0	
16	Tranh đo thể tích chất lỏng –hình 3.5		Tờ	2				2		0	
17	Tranh đo thể tích vật rắn không thấm nước- hình 4.2		Tờ	2				2		0	
18	Tranh đo thể tích vật rắn không thấm nước – hình 4.3		Tờ	2				2		0	
19	Tranh hai lực cân bằng		Tờ	2				2		0	
20	Tranh ứng dụng đòn bẩy trong cuộc sống		Tờ	2				2		0	
21	Đòn bẩy- hình 15.1		Tờ	2				2		0	
22	Đòn bẩy – hình 15.2		Tờ	2				2		0	
23	Đòn bẩy – hình 15.3		Tờ	2				2		0	
24	Tranh ròng rọc		Tờ	2				2		0	
25	Tranh sự nở vì nhiệt của chất lỏng			2				2		0	

26	Tranh sự nở vì nhiệt của chất khí		Tờ	2				2		0
27	Tranh một số ứng dụng của sự nở vì nhiệt		Tờ	2				2		0
28	Tranh cách xác định 0°C và 100°C		Tờ	2				2		0
29	Tranh thực hành đo nhiệt độ của nước		Tờ	2				2		0
DỤNG CỤ										
1	Thước cuộn 2m		Cái	13						13
2	Lò xo lá uốn tròn+ ốc vặn		Cái	21						21
3	Xe lăn nhựa		Cái	21						21
4	Lò xo xoắn 1N		Cái	27						27
5	Lò xo xoắn 3N		Cái	15						15
6	Lò xo xoắn 5N		Cái	15						15
7	Móc chữ S		Cái	19						19
8	Thanh nam châm		Cái	20						20
9	Bộ quả gia trọng loại 50g		Cái	104						104
10	Nút cao su		Cái	54						54
11	Viên bi có dây		Cái	10						10
12	Viên bi		Cái	9						9
13	Khớp nối chữ thập		Cái	18						18
14	Bộ mp nghiêng		Cái	21						21
15	Cân robecvan loại 200g kèm hộp quả cân		Cái	8						8
16	Khối gỗ		Cái	26						26
17	Giá đỡ		Cái	21						21
18	Lực kế 1N		Cái	21						21
19	Lực kế 3N		Cái	40						40
20	Lực kế 3N không vạch		Cái	9						9
21	Đòn bẩy + trục		Cái	21						21
22	Ròng rọc cố định		Cái	20						20
23	Ròng rọc động		Cái	21						21
24	Bình cầu đáy bằng		Cái	30						30
25	Phễu nhựa		Cái	9						9

26	Ống thủy tinh dài 200mm thành dày		Cái	18					18	
27	Chậu nhựa hình thang		Cái	15					15	
28	Đèn cồn		Cái	9					9	
29	Bộ TN nở khối vì nhiệt của chất rắn		Cái	3					3	
30	Băng kép		Cái	21					21	
31	Vòng nung		Cái	9					9	
32	Lưới nung		Cái	7					7	
33	Nhiệt kế dầu		Cái	38					38	
34	Nhiệt kế y tế		Cái	15					15	
35	Ống thủy tinh chữ L		Cái	18					18	
36	Kẹp		Cái	9					9	
37	Ống nghiệm có in vạch		Cái	14					14	
38	Bình tam giác 250ml		Cái	9					9	
39	Đĩa nhôm		Cái	21					21	
40	Cốc 250ml		Cái	18					18	
41	Ống đồng		Cái	20					20	
42	Chân đế		Cái	9					9	
43	Thanh trụ 500mm		Cái	9					9	
44	Thanh trụ 250mm		Cái	9					9	
45	Bình tràn bằng nhựa		Cái	21					21	
46	Cốc nhựa 100ml		Cái	22					22	
47	Gia trọng 200g có móc		Cái	8					8	1
48	Bộ TN lực xuất hiện trong sự nở ...chất rắn		Bộ	4					4	
49	Cân đồng hồ 5kg		Cái	1					1	
VIẾT LÝ 7										
1	Sự truyền ánh sáng - hình 2.2		Tờ	2				2	0	
2	Sự truyền ánh sáng - hình 2.4		Tờ	2				2	0	
3	Sự truyền ánh sáng - hình 2.5		Tờ	2				2	0	
4	Bóng tối và nửa bóng tối		Tờ	2				2	0	
5	Nhật thực		Tờ	2				2	0	

6	Nguyệt thực		Tờ	2				2		0
7	Xác định vùng nhìn thấy của gương phẳng		Tờ	2				2		0
8	Gương cầu lõm - hình 8.3		Tờ	2				2		0
9	Gương cầu lõm - hình 8.5		Tờ	2				2		0
10	Nguồn âm		Tờ	2				2		0
11	Độ cao của âm		Tờ	2				2		0
12	Dao động của hai con lắc		Tờ	2				2		0
13	Độ to của âm		Tờ	2				2		0
14	Môi trường truyền âm		Tờ	2				2		0
15	Phản xạ âm - hình 14.2		Tờ	2				2		0
16	Phản xạ âm - hình 14.4		Tờ	2				2		0
17	Hai loại điện tích - hình 18.4		Tờ	2				2		0
18	Hai loại điện tích - hình 18.5		Tờ	2				2		0
19	Dòng điện		Tờ	2				2		0
20	Chất dẫn điện và chất cách điện		Tờ	2				2		0
21	Dòng điện trong kim loại		Tờ	2				2		0
22	Sơ đồ mạch điện		Tờ	2				2		0
23	Tác dụng từ của dòng điện		Tờ	2				2		0
24	Hiệu điện thế		Tờ	2				2		0
25	Hiệu điện thế giữa hai đầu dụng cụ dùng điện		Tờ	2				2		0
26	An toàn khi sử dụng điện		Tờ	2				2		0
Bộ TN thực hành Quang lớp 7										
1	Hộp kín bên trong có đèn		Cái	13						13
2	Ống nhựa cong		Cái	16						16
3	Ống nhựa thẳng		Cái	16						16
4	Màn ảnh		Cái	17						17
5	Đinh ghim		Cái	37						37
6	Gương phẳng		Cái	13						13
7	Tấm kính không màu (trong suốt)		Cái	17						17
8	Gương cầu lồi		Cái	15						15

9	Gương cầu lõm		Cái	15						15	
10	Gương tròn phẳng		Cái	17						17	
11	Giá đỡ gương		Cái	35						35	
12	Giá đỡ màn ảnh		Cái	9						9	
13	Nguồn sáng 6V- 3W kèm chân giá, khe chắn sáng		Cái	9						9	
14	Tấm nhựa kẻ thước chia độ		Cái	13						13	
15	Hộp đựng thí nghiệm quang		Cái	9						9	
16	Giá quang học		Cái	9						9	
Bộ TN thực hành Âm lớp 7											
1	Trống		Cái	17						17	
2	Dùi		Cái	16						16	1
3	Quả cầu nhựa có dây treo		Cái	21						21	
4	Âm thoa		Cái	17						17	
5	Bi thép có dây treo		Cái	28						28	
6	Thép lá		Cái	17						17	
7	Đĩa phát âm có 3 hàng lỗ		Cái	17						17	
8	Mô tơ 1.5V		Cái	14						14	
9	Ống nhựa loại lớn		Cái	17						17	
10	Ống nhựa loại nhỏ		Cái	15						15	
11	Chân đế nhỏ		Cái	18						18	
12	Thanh trụ 250mm		Cái	9						9	
13	Thanh trụ 330mm		Cái	9						9	
14	Khớp nối chữ thập		Cái	27						27	
15	Nguồn phát âm dùng vi mạch		Cái	12						12	1
16	Hồ nước		Cái	9						9	
17	Kẹp		Cái	18						18	
18	Tay kẹp giấy		Cái	35						35	
19	Mảnh phim nhựa		Cái	16						16	
20	Hộp đựng thí nghiệm âm		Cái	9						9	
Bộ TN thực hành Điện lớp 7											

1	Thước nhựa		Cái	14						14
2	Bút thử điện thông mạch		Cái	27						27
3	Thanh thủy tinh hữu cơ		Cái	15						15
4	Mảnh nhôm mỏng		Cái	18						18
5	Đũa nhựa có lỗ giữa		Cái	25						25
6	Đũa nhựa không có lỗ giữa		Cái	9						9
7	Mảnh phim nhựa hình chữ nhật		Cái	18						18
8	Bảng lắp điện		Cái	9						9
9	Giá lắp pin		Cái	9						9
10	Công tắc có đế		Cái	9						9
11	Dây dẫn 2 đầu (12 sợi/ bộ)		Cái	9						9
12	Bình tràn nhựa		Cái	9						9
13	Điốt quang có đế		Cái	16						16
14	Bóng đèn kèm đui 2.5V có đế		Cái	17						17
15	Đế cầu chì ống		Cái	35						35
16	Cầu chì ống		Cái	9						9
17	Nam châm điện có giá đỡ		Cái	17						17
18	Thanh nam châm vĩnh cửu		Cái	15						15
19	Kim nam châm có giá đỡ (la bàn)		Cái	15						15
20	Chuông điện 1V -3V DC		Cái	17						17
21	Bình điện phân		Cái	15						15
22	Ampe kế 1 – 3A DC		Cái	9						9
23	Vôn kế 6- 12 V DC		Cái	9						9
24	Hộp đựng thí nghiệm Điện		Cái	9						9
25	Dây điện trở + chốt		Cái	11						11
26	Biến trở con chạy		Cái	15						15
27	Ampe kế chứng minh		Cái	3						3
28	Bóng đèn 220V- 60W		Cái	13						13
29	Cầu chì dây		Cái	9						9
VẬT LÝ 8										

TRANH ẢNH									
1	Chuyển động cơ học – hình 1.2		Tờ	2				2	0
2	Chuyển động cơ học – hình 1.3		Tờ	2				2	0
3	Chuyển động cơ học – hình 1.4		Tờ	2				2	0
4	Biểu diễn lực		Tờ	2				2	0
5	Sự cân bằng lực		Tờ	2				2	0
6	Lực ma sát – hình 6.2		Tờ	2				2	0
7	Lực ma sát – hình 6.3		Tờ	2				2	0
8	Lực ma sát – hình 6.4		Tờ	2				2	0
9	Áp lực		Tờ	2				2	0
10	Áp lực – Áp suất		Tờ	2				2	0
11	Áp suất		Tờ	2				2	0
12	Bình thông nhau		Tờ	2				2	0
13	Áp suất khí quyển		Tờ	2				2	0
14	Lực đẩy Acsimét		Tờ	2				2	0
15	Vật nổi		Tờ	2				2	0
16	Công cơ học		Tờ	2				2	0
17	Định luật về công		Tờ	2				2	0
18	Cơ năng		Tờ	2				2	0
19	Sự chuyển hoá và bảo... cơ năng – hình 17.1		Tờ	2				2	0
20	Sự chuyển hoá và bảo... cơ năng – hình 17.2		Tờ	2				2	0
21	Nguyên tử... đứng yên? – hình 20.1 và 20.3		Tờ	2				2	0
22	Nguyên tử,... hay đứng yên? – hình 20.4		Tờ	2				2	0
23	Bức xạ nhiệt		Tờ	2				2	0
24	Đối lưu		Tờ	2				2	0
25	Sự bảo toàn ... cơ và nhiệt – hình 27.14		Tờ	2				2	0
26	Sự bảo toàn... cơ và nhiệt – hình 27.2		Tờ	2				2	0
27	Động cơ nhiệt hình 28.4		Tờ	2				2	0
28	Động cơ nhiệt hình 28.5		Tờ	2				2	0
DỤNG CỤ									

1	Máng nghiêng 2 đoạn, bánh xe Măcxoen ...		Bộ	21						21
2	Khối thép		Cái	64						64
3	Khay nhựa hình thang		Cái	27						27
4	Bột không ẩm		Túi	10						10
5	Khối nhôm		Cái	18						18
6	Tấm nhựa cứng		Cái	20						20
7	Ống nhựa (làm bình thông nhau)		Cái	30						30
8	Ống nhựa (nối bình thông nhau)		Cái	15						15
9	Giá nhựa		Cái	25						25
10	Ống thủy tinh thẳng hở hai đầu		Cái	20						20
11	Núm nhựa hút		Cái	40						40
12	Ống nghiệm thủy tinh chịu nhiệt		Cái	28						28
13	Dụng cụ TN về áp suất của chất lỏng		Cái	32						32
14	Thước + giá đỡ		Cái	15						15
15	Lò xo lá tròn + đế		Cái	21						21
16	Dụng cụ TN dẫn nhiệt (bộ)		Cái	21						21
17	Bình tràn + cốc hứng		Bộ	38						38
18	Cốc nhựa có móc treo		Cái	21						21
19	Xe lăn		Cái	21						21
20	Nam châm gốm		Cái	21						21
21	Ròng rọc động		Cái	21						21
22	Khối ma sát		Cái	15						15
23	Nút cao su đậy ống nghiệm		Cái	17						17
24	Hộp đựng dụng cụ Lý 8		Cái	9						9
25	Máy Atut + gia trọng, đồng hồ đo thời gian		Bộ	9						9
26	Bình chia độ		Cái	18						18
27	Bình cầu phủ muối		Cái	4						4
28	Bình trụ		Cái	3						3
29	Viên bi có dây		Cái	9						9
30	Cốc đót 500ml		Cái	9						9

31	Lực kế 2N		Cái	9					9
32	Lực kế 5N		Cái	9					9
33	Thanh trụ 500mm		Cái	9					9
34	Thanh trụ 250mm		Cái	9					9
35	Chân đế		Cái	9					9
36	Kẹp ống nghiệm		Cái	8					8
37	Khớp nối		Cái	18					18
38	Kiềng		Cái	16					16
39	Lưới		Cái	17					17
40	Hồ nước		Cái	9					9
41	Đèn cồn		Cái	9					9
42	Áo choàng trắng		Cái	3					3
VẬT LÝ 9									
TRANH ẢNH									
1	Biến trở		Tờ	2				2	0
2	Định luật Jun - Len - Xơ		Tờ	2				2	0
3	Sử dụng an toàn điện		Tờ	2				2	0
4	Quy tắc bàn tay phải hình 24.3		Tờ	2				2	0
5	Sự nhiễm từ của sắt - thép		Tờ	2				2	0
6	Ứng dụng của nam châm - hình 26.1		Tờ	2				2	0
7	Ứng dụng của nam châm - hình 26.2		Tờ	2				2	0
8	Ứng dụng của nam châm - hình 26.3		Tờ	2				2	0
9	Ứng dụng của nam châm - hình 26.4		Tờ	2				2	0
10	Ứng dụng của nam châm - hình 26.5		Tờ	2				2	0
11	Lực điện từ		Tờ	2				2	0
12	Quy tắc bàn tay trái - hình 27.2		Tờ	2				2	0
13	Quy tắc bàn tay trái - hình 27.4		Tờ	2				2	0
14	Quy tắc bàn tay trái - hình 27.5		Tờ	2				2	0
15	Động cơ điện một chiều - hình 28.1		Tờ	2				2	0
16	Động cơ điện một chiều - hình 28.2		Tờ	2				2	0

17	Động cơ điện một chiều - hình 28.3		Tờ	2				2		0
18	Hiện tượng cảm ứng điện từ		Tờ	2				2		0
19	Điều kiện xuất hiện dòng điện cảm ứng		Tờ	2				2		0
20	Dòng điện xoay chiều hình 33.4		Tờ	2				2		0
21	Máy phát điện xoay chiều - hình 34.1		Tờ	2				2		0
22	Máy phát điện xoay chiều - hình 34.2		Tờ	2				2		0
23	Máy biến thế		Tờ	2				2		0
24	Hiện tượng khúc xạ ánh sáng		Tờ	2				2		0
25	Thấu kính hội tụ		Tờ	2				2		0
26	Thấu kính phân kỳ		Tờ	2				2		0
27	Máy ảnh		Tờ	2				2		0
28	Mắt		Tờ	2				2		0
29	Sản xuất điện năng - hình 61.1		Tờ	2				2		0
30	Sản xuất điện năng - hình 61.2		Tờ	2				2		0
31	Điện hạt nhân		Tờ	2				2		0
32	Sự trộn ánh sáng màu		Tờ	2				2		0
Bộ TN thực hành Vật lý lớp 9										
DỤNG CỤ PHẦN ĐIỆN HỌC										
1	Biến thế nguồn		Cái	23						23
2	Điện trở mẫu 6 Ω		Cái	24						24
3	Điện trở mẫu 10 Ω		Cái	24						24
4	Điện trở mẫu 15 Ω		Cái	23						23
5	Điện trở mẫu 16 Ω		Cái	24						24
6	Ampe kế DC		Cái	31						31
7	Vôn kế DC		Cái	28						28
8	Ampe kế AC		Cái	31						31
9	Vôn kế AC		Cái	36						36
10	Biến trở con chạy		Cái	23						23
11	Dây constang loại nhỏ 0.3mm, L= 900mm		Cái	24						24
12	Dây constang loại nhỏ 0.3mm, L= 1800mm		Cái	24						24

13	Dây constang loại nhỏ o0.3mm, L= 2700mm	Cái	24						24
14	Dây constang loại lớn o0.6mm, L= 1800mm	Cái	24						24
15	Dây nicrom o 0.3mm, L= 1800mm	Cái	24						24
16	Thanh đồng + đế	Bộ	25						25
17	Nhiệt kế rượu	Cái	32						32
18	Dây thép	Cái	13						13
19	Bình nhiệt lượng kế	Cái	14						14
20	Biến trở than	Cái	24						24
21	Điện trở ghi số	Cái	24						24
22	Điện trở có vòng màu	Cái	24						24
23	Thước thẳng	Cái	23						23
24	Quạt điện	Cái	16						16
25	Nam châm thẳng	Cái	21						21
26	Nam châm chữ U	Cái	13						13
27	La bàn loại to	Cái	22						22
28	Bảng lắp điện	Cái	9						9
29	Bộ TN Óxtet	Cái	24						24
30	Hộp TN từ phổ - Đường sức	Bộ	14						14
31	Bộ TN từ phổ trong ống dây	Bộ	15						15
32	La bàn loại nhỏ	Cái	44						44
33	Bộ TN chế tạo nam châm...cừu + dây thép	Cái	15						15
34	Biến thế thực hành	Cái	14						14
35	Lõi sắt non	Cái	19						19
36	Ống dây + loa điện động	Bộ	17						17
37	Động cơ điện – Máy phát điện	Cái	13						13
38	Giá lắp pin	Cái	9						9
39	Thanh trụ 360mm	Cái	9						9
40	Thanh trụ 200mm	Cái	9						9
41	Khớp nối chữ thập	Cái	9						9
42	Bộ dây dẫn	Cái	82						82

43	Công tắc		Cái	9						9
44	Dây điện trở		Cái	4						4
45	Cổng quang		Cái	1						1
DỤNG CỤ QUANG HỌC										
1	Nguồn sáng 12V- 21W		Cái	20						20
2	Bình nhựa không màu		Cái	28						28
3	Bảng tôn		Cái	21						21
4	Tấm nhựa chia độ		Cái	23						23
5	Vòng tròn chia độ		Cái	25						25
6	Tấm bán nguyệt		Cái	24						24
7	Màn ảnh		Cái	25						25
8	Giá quang học		Cái	21						21
9	Khe sáng chữ F		Cái	25						25
10	Lăng kính và tấm lọc màu		Bộ	9						9
11	Mô hình máy ảnh loại nhỏ		Cái	21						21
12	Kính lúp 1,5X		Cái	13						13
13	Kính lúp 3X		Cái	12						12
14	Kính lúp 5X		Cái	10						10
15	Hộp nghiên cứu sự tán xạ ánh sáng màu của các vật		Cái	13						13
16	Đĩa CD		Cái	10						10
17	Bộ TN tác dụng nhiệt của ánh sáng		Bộ	19						19
18	TN Chạy động cơ nhỏ bằng pin mặt trời		Bộ	20						20
19	Đèn trộn màu của ánh sáng		Cái	25						25
20	Dụng cụ phát hiện...trong từ trường		Cái	19						19
21	Tác dụng từ của dòng điện AC và DC		Cái	21						21
22	Đế nhôm		Cái	9						9
23	Kính phẳng hình tròn		Cái	25						25
24	Thấu kính hội tụ $f=50$ mm		Cái	24						24
25	Thấu kính hội tụ $f = 100$ mm		Cái	24						24
26	Thấu kính phân kỳ $f=-100$ mm		Cái	24						24

27	Bóng đèn 25W- 220V (kèm đui, dây)		Bộ	16						16
28	Bóng đèn 100W- 220V (kèm đui, dây)		Bộ	9						9
29	Cổng quang		Cái	4						4
30	Cảm biến nhiệt độ		Cái	2						2
31	Kính lúp dùng chung		Cái	7						7
32	Bảng thép		Cái	4						4
33	Đồng hồ đo điện đa năng		Cái	5						5
34	Máy phát âm tần		Cái	2						2
35	Bộ lực kế		Bộ	13						13
36	Bộ thu nhận số liệu		Bộ	1						1
37	Cốc đốt		Cái	10						10
DỤNG CỤ DÀNH CHO GIÁO VIÊN										
1	Đèn lazer và giá lắp đèn lazer		Bộ	6						6
2	Hộp chứa khí		Cái	8						8
3	Dụng cụ chuyển hóa động năng thành thế năng và ngược lại		Cái	4						4
4	Máy phát điện gió loại nhỏ thả sáng đèn LED		Bộ	2						2
5	Chuông điện xoay chiều □		Cái	4						4
HÓA HỌC										
1	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học		Cái	2						2
2	Bảng tính tan		Cái	2						2
3	Lò sấy		Cái	1						1
4	pH kế Testr		Cái	1						1
5	Máy chưng cất nước		Cái	1						1
6	Máy quay ly tâm		Cái	1						1
7	Bình hút ẩm		Cái	1						1
8	Ống nghiệm ly tâm		Cái	6						6
9	Cân điện tử		Cái	1						1
10	Mô hình phân tử dạng đặc		Bộ	3						3
11	Mô hình phân tử dạng rỗng		Cái	6						6
12	Biến thế nguồn		Cái	1						1

13	Lắp ráp biểu diễn mô hình phân tử	Hộp	13						13
14	Hộp mẫu các loại sản phẩm cao su	Bộ	2						2
15	Hộp mẫu phân bón hóa học	Bộ	2						2
16	Hộp mẫu các sản phẩm chế biến từ dầu mỏ	Bộ	2						2
17	Mô hình cấu trúc phân tử chất béo	Bộ	2						2
18	Mô hình lắp ráp phân tử hữu cơ	Bộ	2						2
19	Lọ ngậm mẫu vật (con đồng)	Lọ	1						1
20	Đèn cồn	Cái	17						17
21	Chân giá TN	Cái	8						8
22	Dụng cụ thử tính dẫn nhiệt	Cái	9						9
23	Bình kíp 5 chi tiết – đơn giản	Cái	2						2
24	Lưới inox	Cái	2						2
25	Dụng cụ điện phân nước- Hoffman	Bộ	1						1
26	Kẹp đốt hóa chất cỡ nhỏ	Cái	2						2
27	Ống dẫn cao su 1m	Cái	8						8
28	Muỗng đốt hóa chất cỡ lớn	Cái	8						8
29	Muỗng đốt hóa chất cỡ nhỏ	Cái	29						29
30	Ống nghiệm 10x10	Cái	62						62
31	Thìa xúc hóa chất bằng thủy tinh	Cái	16						16
32	Bát sứ	Cái	18						18
33	Nhiệt kế rượu	Cái	22						22
34	Lọ thủy tinh miệng rộng có nút màu trắng 125ml	cái	17						17
35	Cốc thủy tinh 100ml	Cái	28						28
36	Cốc thủy tinh 250ml	Cái	8						8
37	Cốc thủy tinh 500ml	Cái	8						8
38	Phễu thủy tinh d=80	Cái	2						2
39	Ống thủy tinh chữ L 60x180	Cái	2						2
40	Ống thủy tinh chữ L 40x50	Cái	2						2
41	Ống thủy tinh thẳng nhọn 1 đầu	Cái	2						2
42	Ống thủy tinh chữ Z	Cái	2						2

43	Bình tam giác 250ml		Cái	8						8
44	Bình tam giác 100ml		Cái	8						8
45	Ống trụ loe một đầu		Cái	8						8
46	Nút cao su		Cái	40						40
47	Áo choàng trắng		Cái	2						2
48	Kính bảo hộ		Cái	3						3
49	Bình tia nhựa 200ml		Cái	10						10
50	Bình cầu đáy tròn 250ml		Cái	8						8
51	Bình cầu đáy bằng 250ml		Cái	6						6
52	Bình cầu 100ml có nhánh		Cái	6						6
53	Ống sinh hàn thẳng		Cái	3						3
54	Ống đông thủy tinh 100ml		Cái	8						8
55	Ống nghiệm 18x 180 ml có nhánh		Cái	14						14
56	Ống nghiệm 18x 180 ml		Cái	175						175
57	Ống thủy tinh hình trụ 18x 250		Cái	8						8
58	Ống thủy tinh hình trụ 20ml		Cái	9						9
59	Chậu thủy tinh		Cái	2						2
27	Giấy lọc		Hộp	31						31
61	Đũa thủy tinh		Cái	48						48
62	Trục inox 160mm, d= 10		Cái	9						9
63	Đế Tole		Cái	9						9
64	Khớp nối chữ thập		Cái	9						9
65	Kẹp ống nghiệm inox		Cái	9						9
66	Bộ ống dẫn thủy tinh (6 loại)		Bộ	29						29
67	Chậu thủy tinh		Cái	17						17
68	Chổi rửa ống nghiệm		Cái	9						9
69	Giá để ống nghiệm		Cái	15						15
70	Kiềng 3 chân		Cái	15						15
71	Kính vuông		Cái	11						11
72	Đế nhựa hứng khí		Cái	9						9

73	Ống hút nhỏ giọt		Cái	102					102
74	Ống chữ L lệch		Cái	18					18
75	Phễu nhựa		Cái	9					9
76	Phễu thủy tinh		Cái	12					12
77	Phễu chiết thủy tinh 125ml		Cái	6					6
78	Dụng cụ điều chế chất khí từ chất rắn ... lỏng		Bộ	1					1
79	Lưới inox		Cái	6					6
80	Dụng cụ điện phân muối		Bộ	1					1
81	Ống chung cất phân đoạn+ viên bi		Bộ	1					1
82	Lọ thủy tinh miệng hẹp kèm ống hút nhỏ giọt		Bộ	14					14
83	Kẹp ống nghiệm (gỗ)		Cái	63					63
84	Giấy phenolphtalein		Hộp	5					5
85	Bộ nút cao su có lỗ và không có lỗ các loại		Bộ	7					7
86	Thìa xúc hóa chất		Cái	50					50
DỤNG CỤ CHUYÊN TỬ PHÒNG THIẾT BỊ SANG									
1	Bộ điều chế chất khí từ chất rắn và chất lỏng		Bộ	1					1
2	Cân hiện số 200g		Cái	3					3
4	Ống nghiệm 16x160		Cái	620					620
5	Ống nghiệm d = 16 có nhánh		Cái	39					39
6	Ống nghiệm d = 16 có nhánh (loại lớn)		Cái	4					4
7	Ống hút nhỏ giọt		Cái	38					38
8	Kiềng ba chân		Cái	26					26
9	Bình cầu 250ml đáy tròn		Cái	11					11
10	Bình cầu 100ml		Cái	4					4
11	Bình cầu 250ml đáy phẳng		Cái	7					7
12	Bình cầu có nhánh (loại 250ml)		Cái	6					6
13	Dụng cụ điện phân muối		Bộ	2					2
14	Lọ thủy tinh có nút kín		Cái	9					9
15	Đũa thủy tinh		Cái	38					38
16	Phiễu lọc thủy tinh		Cái	13					13

17	Phiếu nhựa nhựa		Cái	36						36
18	ống dẫn thủy tinh chữ L		Cái	22						22
19	Ống tt chữ L có móc		Cái	38						38
20	Ống thẳng hở 2 đầu		Cái	33						33
21	Ống nổi bằng cao su (nhỏ)		Cái	23						23
22	Ống tt chữ L nhỏ		Cái	43						43
23	Ống tt chữ L có móc		Cái	13						13
24	Ống hút không đầu cao su		Cái	31						31
26	Đề thí nghiệm		Cái	5						5
27	Ống đong 100ml có chia độ		Cái	20						20
28	Ống đong hình trụ 20ml		Cái	17						17
29	Ống hình trụ loe một đầu		Cái	18						18
30	Giá để ống nghiệm		Cái	26						26
31	Bình tam giác 100ml		Cái	24						24
32	Bình rửa khí		Cái	4						4
33	Bộ nút cao su		Bộ	15						15
34	Muỗng đốt hóa chất (inox + thủy tinh) □		Cái	28						28
35	Kẹp đốt hóa chất		Cái	22						22
36	Kẹp đốt hóa chất (dạng kéo)		Cái	21						21
37	Ống dẫn cao su		Cái	2						2
39	Kính vuông		Cái	14						14
40	Chổi rửa ống nghiệm		Cái	48						48
41	Bình tam giác 250ml		Cái	41						41
42	Bình tia nhựa		Cái	25						25
43	Giấy quỳ tím		Hộp	52						52
44	Giấy lọc		Hộp	2						2
45	Ống nghiệm cỡ nhỏ		Cái	75						75
46	Ống nghiệm cỡ lớn		Cái	6						6
47	Ống đong cỡ lớn 500ml		Cái	2						2
48	Ống sinh hàn thẳng và ống chung cất phân đoạn		Cái	3						3

49	Phễu chiết hình quả lê		Cái	16					16
50	Chậu thủy tinh cỡ lớn		Cái	4					4
51	Chậu thủy tinh cỡ nhỏ		Cái	8					8
52	Kính bảo vệ mắt		Cái	5					5
53	Muỗng đốt hóa chất cỡ lớn		Cái	9					9
54	Dụng cụ thử tính dẫn điện cỡ lớn		Cái	6					6
55	Dụng cụ thử tính dẫn điện cỡ nhỏ		Cái	18					18
56	Tay kẹp ống nghiệm		Cái	36					36
57	Bộ dụng cụ điện phân nước		Bộ	2					2
58	Giấy phenolphthalein		Hộp	14					14
59	Giấy pH		Cuộn	5					5
DỤNG CỤ									
60	Nguồn điện AC/DC- 2- 12V/5A		Cái	1					1
61	Lọ chiết hóa chất		Cái	80					80
62	Khay mang dụng cụ và hóa chất		Cái	4					4
ĐĨA									
1	Đĩa VCD bài 13 tiết 18		Cái	3			3		0
2	Đĩa VCD bài luyện tập về ước lượng tham số		Cái	1			1		0
HOÁ CHẤT									
1	KMnO ₄ 500g		Hộp	5			1		4
2	CaO 500g		Hộp	2			1		3
3	NaCl 500g		Hộp	7			3		4
4	Al _{lá} 500g		Hộp	1					1
5	Al bột		Hộp	4					4
6	NaOH 500g		Hộp	5			3		2
7	NaHCO ₋₃ 500g		Hộp	1					1
8	S _{bột}		Hộp	11			2		9
9	Na ₂ CO ₃		Hộp	3					3
10	P _{đỏ}		Hộp	1					1

11	Al_2O_3		Hộp	1						1
12	K_2CO_3		Hộp	1						1
13	Mg		Hộp	1						5
14	FeCl_3		Hộp	1						1
15	$\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$		Hộp	3				1		2
16	BaCl_2		Hộp	5				1		4
17	Na_2SO_4		Hộp	4				1		3
18	CuSO_4		Hộp	5						5
19	Fe		Hộp	3						3
20	CaCl_2		Hộp	1						1
21	CH_3COONa		Hộp	1						1
22	CaC_2		Hộp	1						1
23	Ca(OH)_2		Hộp	1						1
24	CaCO_3		Hộp	5				1		4
25	Na		Hộp	4				1		3
26	NH_4Cl		Hộp	5						5
27	KClO_3		Hộp	6				1		5
28	H_2SO_4		Chai	6						6
29	HCl (lít)		Chai	6				1		5
30	MnO_2		Chai	5						5
31	NH_3		Chai	5						5
32	CH_3COOH		Chai	1						1
33	HCHO		Chai	4						4
34	Parafin lỏng		Chai	2						2
35	Parafin rắn		Chai	2						2
36	C_6H_6		Chai	1						1

37	AgNO ₃		Hộp	7						7
38	Tanin		Lọ	1						1
39	KOH		Lọ	1						1
40	KI		Lọ	1						1
41	K ₂ SO ₄		Lọ	1						1
42	KClO ₃		Lọ	3						3
43	KNO ₃		Lọ	1						1
44	KHPO ₄		Lọ	1						1
45	DD Iot		Tuýp	15						15
46	Dd Brom		Óng	17						17
47	Zn _{viên}		Hộp	5				2		3
48	Mg(NO ₃) ₂		Hộp	2						2
49	HgCl ₂		Hộp	1						1
50	Cu phoi bào 500gr		Hộp	4						4
51	Rượu etylic 96%		Chai	4						4
52	Dd phenolphtalein 200ml		Chai	4						4
53	Oxi già 3% 500ml		Chai	2						2
54	Còn đốt		Chai	7						7
55	Nước cất		Chai	7						7
56	CuO		Chai	4				2		2
57	MgSO ₄		Chai	4						4
58	Đinh sắt		Chai	4						4
TÀI SẢN										
1	Bảng phấn viết từ		Cái	1						1
2	Xe đẩy thí nghiệm		Cái	2						2
4	Bồn rửa đôi		Cái	1						1
5	Ti vi		Cái	1						1
6	Bảng trắng từ		Cái	1						1
7	Bàn thủ kho		Cái	1						1

8	Ghế ngồi thủ kho		Cái	1					1
9	Bàn chuẩn bị		Cái	3					3
10	Tủ đựng dụng cụ phòng Hóa		Cái	2					2
11	Tủ phòng thí nghiệm Hóa		Cái	2					2
12	Tủ để hóa chất		Cái	1					1
15	Bàn GV		Bộ	1					1
16	Quạt		Cái	2					2
17	Đèn		Cái	8					8
18	Tivi		Cái	1					1
19	Bảng viết		Cái	1					1
20	Bàn thực hành inox		Cái	3					3
21	Kệ treo		Cái	2					2
22	Hệ thống cấp và thoát nước		Bộ	1					1
23	Tủ Hotte		Cái	1					1
TRANH HOÁ LỚP 8									
1	Ảnh hưởng của nhiệt độ đến độ tan của các chất		Tờ	3				3	0
2	Bảng tính tan trong nước của các Axit- Bazo- Muối		Tờ	3				3	0
3	Điều chế và ứng dụng của Hidro		Tờ	3				3	0
4	Điều chế và ứng dụng của Oxi		Tờ	3				3	0
5	Tỉ lệ % về thành phần khối lượng các nguyên tố trong vỏ trái đất		Tờ	3				3	0
6	Mô hình phóng đại tượng trưng một số mẫu chất		Tờ	3				3	0
TRANH HOÁ LỚP 9									
1	Chu trình cacbon trong tự nhiên		Tờ	2				2	0
2	Sơ đồ lò luyện gang		Tờ	2				2	0
3	Chưng cất dầu mỏ và ứng dụng của các sản phẩm từ dầu mỏ		Tờ	2				2	0
4	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học		Tờ	2				2	0
SINH HỌC									
1	Bảng phân viết từ		Cái	1					1
2	Bàn thủ kho		Cái	1					1
3	Ghế ngồi thủ kho		Cái	1					1

4	Bàn chuẩn bị		Cái	1						1
5	Tủ đựng dụng cụ phòng Sinh		Cái	2						2
6	Tủ phòng thí nghiệm		Cái	2						2
7	Tủ để mô hình		Cái	1						1
8	Kệ treo		Cái	2						2
9	Tủ để kính hiển vi		Cái	1						1
10	Hệ thống cấp và thoát nước		Bộ	1						1
11	Bộ tranh Sinh học lớp 6 (28 tranh/ bộ)		Bộ	1						1
12	Bộ tranh Sinh học lớp 7 (43 tranh/ bộ)		Bộ	2						2
13	Bộ tranh Sinh học lớp 8 (29 tranh/ bộ)		Bộ	1						1
14	Bộ tranh Sinh học lớp 9 (39 tranh/ bộ)		Bộ	1						1
15	Tiêu bản thực vật		Hộp	1						1
16	Tiêu bản nhân thể		Hộp	1						1
17	Mô hình cấu trúc không gian AND		Cái	9						9
18	Đồng kim loại tính xác suất		Hộp	1						1
19	Bộ dụng cụ Sinh lớp 6 (GV)									
*	Cặp ép thực vật		Cái	2						2
*	Bocan hình vuông + chậu nhựa		Bộ	2						2
*	Cân Robecval		Cái	1						1
*	Kéo cắt cành		Cái	2						2
*	Khay nhựa		Cái	2						2
*	Lam kính		Cái	10						10
*	Lammen		Gói	1						1
*	Kiềng 3 chân		Cái	1						1
*	Lưới inox		Cái	1						1
*	Đèn cồn		Cái	1						1
*	Cốc thủy tinh 250ml		Cái	1						1
*	Ống nghiệm 16 x 160		Cái	4						4
*	Phễu nhựa		Cái	2						2
*	Lọ thủy tinh kèm ống nhỏ giọt		Cái	6						6

*	Chậu trồng cây 0.5l		Cái	2						2
*	Đĩa lót chậu trồng cây 05l		Cái	2						2
*	Nắp hộp chậu trồng cây 500ml		Cái	2						2
*	Hộp toán 1,2,3		Cái	1						1
*	Vòng kẹp cây		Cái	2						2
20	Bộ dụng cụ Sinh lớp 7 (GV)		Bộ	1						1
21	Bộ dụng cụ ngâm mẫu (bocan)		Bộ	1						1
22	Bộ dụng cụ Sinh lớp 8 (GV)		Bộ	1						1
23	Biến thế nguồn		Bộ	1						1
24	Kính hiển vi dùng cho GV XSP – 15B		Cái	1						1
25	Camera dùng cho kính hiển vi của GV		Cái	1						1
26	Kính hiển vi dùng cho HS SXP – 35		Cái	4						4
Bộ dụng cụ thực hành Sinh 6										
1	Chổi rửa ống nghiệm		Cái	9						9
2	Bộ đồ mổ		Cái	9						9
3	Chậu trồng cây có đĩa lót nhỏ		Cái	27						27
4	Cốc nhựa 10ml		Cái	27						27
5	Vòng kẹp cây		Cái	27						27
6	Chum nhựa nhỏ		Cái	18						18
7	Dầm đào đất		Cái	9						9
8	Đệm mổ lớn		Cái	9						9
9	Đĩa thủy tinh		Cái	18						18
10	Đĩa Petri nhựa		Cái	18						18
11	Ống nghiệm		Cái	18						18
12	Bình Pissette 200ml nhựa		Cái	9						9
13	Khay nhựa		Cái	9						9
14	Phễu hình chuông nhỏ		Cái	18						18
15	Kính lúp d=75		Cái	9						9
16	Kính lúp d=50		Cái	9						9
17	Chậu sinh học đen		Cái	18						18

18	Chậu sinh học trong suốt		Cái	18						18
Bộ dụng cụ thực hành Sinh 7 HS										
1	Kính lúp d= 75		Cái	9						9
2	Kính lúp có giá đỡ		Bộ	9						9
3	Bộ đồ mổ		Bộ	9						9
4	Khay nhựa nhỏ		Cái	9						9
5	Đệm mổ nhỏ		Cái	9						9
6	Chậu bocan		Cái	9						9
7	Chậu nhựa		Cái	9						9
8	Đĩa petri nhựa		Cái	9						9
9	Đĩa petri thủy tinh		Cái	18						18
10	Ống nghiệm		Cái	45						45
11	Giá đỡ ống nghiệm		Cái	9						9
12	Kẹp ống nghiệm		Cái	9						9
13	Chổi rửa		Cái	9						9
14	ống hút nhỏ giọt		Cái	9						9
15	Phễu nhựa		Cái	9						9
16	Hộp nhựa trong		Cái	18						18
Bộ dụng cụ thực hành Sinh 8 HS										
1	Ống hút nhỏ giọt		Cái	9						9
2	Ống nghiệm		Cái	45						45
3	Cốc thủy tinh 250ml		Cái	9						9
4	Cốc thủy tinh 100ml		Cái	9						9
5	Móc thủy tinh		Cái	9						9
6	Đũa thủy tinh		Cái	9						9
7	Đèn cồn		Cái	9						9
8	Máy ghi công cơ		Bộ	9						9
9	Giá đỡ ống nghiệm		Cái	9						9
10	Nhiệt kế		Cái	9						9
11	Kẹp ống nghiệm		Cái	9						9

12	Đế nhôm		Cái	9					9
13	Trục 250mm		Cái	9					9
14	Khớp nối		Cái	9					9
15	Hộp nhựa		Cái	9					9
16	Bộ kích thích cơ tim		Bộ	9					9
17	Máy đo nhịp tim		Bộ	9					9
18	Kẹp tim		Bộ	9					9
MÔ HÌNH SINH 6									
1	Mô hình các miền của rễ		Cái	1				1	0
2	Mô hình biểu bì lá		Cái	1				1	0
3	Hộp tiêu bản thực vật		Cái	2				2	0
4	Mô hình cấu tạo rễ cây		Cái	1				1	0
5	Mô hình cấu tạo thân cây (2 lá mầm)		Cái	1				1	0
6	Mô hình cấu tạo hoa Đào		Cái	1				1	0
7	Mô hình cấu tạo lá		Cái	1				1	0
MÔ HÌNH SINH 7									
1	Mô hình ếch		Cái	1				1	0
2	Mô hình thần lãn bóng		Cái	1				1	0
3	Mô hình tôm		Cái	0				0	0
4	Mô hình thỏ		Cái	1				1	0
5	Mô hình châu chấu		Cái	1				1	0
MÔ HÌNH SINH 8									
1	Mô hình tuỷ sống		Cái	1				1	0
2	Mô hình mắt		Cái	1				1	0
3	Mô hình tai		Cái	1				1	0
4	Mô hình não		Cái	1				1	0
5	Mô hình bộ xương người		Bộ	1				1	0
MÔ HÌNH SINH 9									
1	Mô hình cấu trúc không gian AND + đê		Bộ	4					4
2	Mô hình tổng hợp ARN		Cái	2					2

3	Mô hình phân tử ARN		Cái	2						2
4	Mô hình nhân đôi ADN		Bộ	2						2
5	Mô hình tổng hợp Protein		Bộ	2						2
6	Đồng tiền kim loại tính xác suất (hộp)		Hộp	2						2
DỤNG CỤ (dùng chung)										
1	Kính lúp cầm tay		Cái	6						6
2	Bộ đồ mổ động vật		Bộ	16						16
3	Chậu sinh học trong suốt		Cái	19						19
4	Chậu trồng cây có đĩa lót nhỏ		Cái	36						36
5	Chậu trồng cây có dung dịch + kẹp cây		Cái	44						44
6	Cốc nhỏ đựng vôi trong		Cái	24						24
7	Dầm đào đất		Cái	11						11
8	Khay mổ + đệm		Cái	20						20
9	Kính lúp cầm tay		Cái	12						12
10	Đĩa kính đồng hồ thủy tinh		Cái	35						35
11	Đĩa lồng (petri)		Cái	30						30
12	Phiếu nhựa hình chuông		Cái	24						24
13	Hộp la men		Hộp	7						7
14	Hộp lam kính		Hộp	3						3
15	Kính hiển vi		Cái	5						5
16	Kính hiển vi có màn hình hiển thị		Cái	3						3
16	Lọ ngâm mẫu vật		Cái	7						7
18	Cặp ép thực vật		Cái	4						4
19	Chậu trồng cây có đĩa lót		Cái	31						31
20	Cân Robecvan		Cái	1						1
21	Kéo cắt cành		Cái	0						0
22	Lọ thủy tinh có ống nhỏ giọt		Cái	2						2
23	Chậu sinh học đen		Cái	16						16
24	Bộ kích thích: cực kích thích, nguồn điện		Cái	8						8
25	Hệ thống đôn ghi		Cái	8						8

26	Máy ghi công cơ		Cái	8						8
27	Hộp tiêu bản nhân thể		Cái	2						2
28	Ống TN sinh học		Cái	4						4
29	Nút cao su không lỗ		Cái	4						4
30	Nút cao su 1 lỗ		Cái	4						4
31	Nút cao su 2 lỗ		Cái	4						4
32	Ống chữ T		Cái	8						8
33	Ống chữ L nhỏ		Cái	9						9
34	Ống chữ L lớn		Cái	3						3
35	Ống nhựa thẳng		Cái	6						6
36	Miếng cao su mỏng có nùm		Cái	4						4
37	Ống đồng cao 360mm		Cái	3						3
38	Hộp nuôi sâu bọ		Cái	6						6
39	Kính lúp cầm tay loại lớn		Cái	22						22
40	AC – DC ADAPTOR		Cái	6						6
41	Dầm đào đất loại lớn		Cái	1						1
42	Chậu lồng bocan 140ml		Cái	6						6
43	Phễu nhựa hình chuông loại lớn		Cái	1						1
44	Nút cao su không lỗ		Cái	2						2
45	Kẹp ống sinh học		Cái	2						2
46	Khay nhựa đựng mẫu vật		Cái	6						6
47	Hộp tiêu bản động vật		Hộp	2						2
48	Hộp tiêu bản sinh học		Hộp	2						2
	Găng tay cao su		Bộ	50						50
THIẾT BỊ DÙNG CHUNG HÓA SINH										
1	Nam châm		Cái	10						10
2	Đèn cồn		Cái	67						67
3	Lưới nung		Cái	38						38
4	Kiềng nung		Cái	22						22
5	Kẹp đa năng		Cái	27						27

6	Kẹp chữ thập		Cái	88					88
7	Ống thủy tinh chữ L + nút cao su		Cái	6					6
8	Ống TT thẳng hở hai đầu + nút cao su		Cái	14					14
9	Thanh sắt 250mm		Cái	59					59
10	Thanh sắt 500mm		Cái	18					18
TRANH ẢNH									
1	Biến dạng của rễ		Tờ	2			2		0
2	Biến dạng của thân		Tờ	2			2		0
3	Sự thụ phấn của hoa		Tờ	2			2		0
4	Thụ tinh, kết hạt và tạo quả		Tờ	2			2		0
5	Hạt và các bộ phận của hạt		Tờ	2			2		0
6	Sơ đồ cây xanh có hoa		Tờ	1			1		0
7	Tảo		Tờ	2			2		0
8	Rêu – cây rêu		Tờ	2			2		0
9	Quyết – cây dương xỉ		Tờ	2			2		0
10	Hạt trần – cây thông		Tờ	2			2		0
11	Sơ đồ tổng kết cây một lá mầm và cây hai lá mầm		Tờ	3			3		0
12	Sự phát triển của giới thực vật		Tờ	2			2		0
13	Thực vật chống giữ đất và chống xói mòn		Tờ	2			2		0
14	Vai trò của vi khuẩn trong đất		Tờ	2			2		0
15	Tác dụng của thực vật đối với động vật		Tờ	2			2		0
16	Biến dạng của lá		Tờ	1			1		0
17	Sự trao đổi khí		Tờ	2			2		0
	Bộ tranh Sinh 6 (tranh nhựa):								0
1	Nhiệm vụ của sinh học		Tờ	1			1		0
2	Có phải tất cả thực vật đều có hoa		Tờ	1			1		0
3	Cấu tạo tế bào thực vật (hình 7.2)		Tờ	1			1		0
4	Cấu tạo tế bào thực vật (hình 7.4)		Tờ	1			1		0
5	Một số loại mô thực vật		Tờ	1			1		0
6	Sự lớn lên và phân chia của tế bào		Tờ	1			1		0

7	Các loại rễ, các miền của rễ		Tờ	1				1		0
8	Cấu tạo miền hút của rễ		Tờ	1				1		0
9	Cấu tạo ngoài của thân		Tờ	1				1		0
10	Cấu tạo trong một phần phiến lá		Tờ	1				1		0
11	Phần lớn nước vào cây đi đâu		Tờ	1				1		0
12	Các loại hoa		Tờ	1				1		0
13	Các cách xếp hoa trên cây		Tờ	1				1		0
14	Các loại quả		Tờ	1				1		0
15	Phát tán của quả và hạt		Tờ	1				1		0
16	Tổng kết về cây có hoa		Tờ	1				1		0
17	Cây dương xỉ		Tờ	1				1		0
18	Cơ quan sinh sản của cây thông (nón)		Tờ	1				1		0
19	Thực vật hạt kín		Tờ	1				1		0
20	Nguồn gốc cây trồng		Tờ	1				1		0
21	Vai trò của thực vật đối với đời sống con người		Tờ	1				1		0
22	Một vài thực vật quý hiếm		Tờ	1				1		0
23	Vi khuẩn – hình 50.1		Tờ	1				1		0
24	Vi khuẩn – hình 50.37.2		Tờ	1				1		0
25	Nấm (hình 51-2)		Tờ	1				1		0
26	Nấm (hình 51-5)		Tờ	1				1		0
27	Nấm – hình 51.7		Tờ	1				1		0
28	Địa y		Tờ	1				1		0
SINH 7										
TRANH ẢNH										
1	Bộ xương chim bồ câu		Tờ	1				1		0
2	Bộ xương thằn lằn		Tờ	1				1		0
3	Bộ xương cá		Tờ	1				1		0
4	Bộ xương ếch		Tờ	1				1		0
5	Bộ xương thỏ		Tờ	1				1		0
Bộ tranh Sinh 7 (tranh nhựa):										

1	Quan sát một số động vật nguyên sinh		Tờ	1				1		0
2	Trùng doi		Tờ	1				1		0
3	Trùng biến hình và trùng giày - hình 5.1		Tờ	1				1		0
4	Trùng biến hình và trùng giày - hình 5.2		Tờ	1				1		0
5	Trùng kiết lị và trùng sốt rét		Tờ	1				1		0
6	Thủy tức		Tờ	1				1		0
7	Đa dạng của ngành ruột khoang hình 9.3		Tờ	1				1		0
8	Đa dạng của ngành ruột khoang hình 10.0		Tờ	1				1		0
9	Ngành giun dẹp - hình 11.2		Tờ	1				1		0
10	Ngành giun dẹp - hình 12.3		Tờ	1				1		0
11	Giun đũa		Tờ	1				1		0
12	Một số giun tròn khác		Tờ	1				1		0
13	Quan sát giun đất - hình 16.3		Tờ	1				1		0
14	Một số giun đốt thường gặp		Tờ	1				1		0
15	Trai sông - hình 18.4		Tờ	1				1		0
16	Ngành thân mềm		Tờ	1				1		0
17	Đa dạng và vai trò của lớp giáp xác		Tờ	1				1		0
18	Đặc điểm chung và vai trò của ngành thân mềm.		Tờ	1				1		0
19	Cây phát sinh giới động vật		Tờ	1				1		0
20	Đặc điểm chung và vai trò của ngành chân khớp, thân mềm.		Tờ	1				1		0
21	Nhện và đa dạng của lớp hình nhện		Tờ	1				1		0
22	Châu chấu hình 26.2/ 26.4		Tờ	1				1		0
23	Châu chấu hình 26.5		Tờ	1				1		0
24	Đa dạng và đặc điểm chung của lớp sâu bọ		Tờ	1				1		0
25	Mô cá		Tờ	1				1		0
26	Ếch đồng		Tờ	1				1		0
27	Cấu tạo trong của ếch		Tờ	1				1		0
28	Một số đại diện lưỡng cư điển hình ở Việt Nam		Tờ	1				1		0
29	Cấu tạo trong của Thằn lằn		Tờ	1				1		0
30	Một số loài Khủng long điển hình		Tờ	1				1		0

31	Chim bồ câu - hình 41.1		Tờ	1				1		0
32	Chim bồ câu - hình 41.2		Tờ	1				1		0
33	Cấu tạo trong của chim bồ câu (hình 42.2)		Tờ	1				1		0
34	Cấu tạo trong của chim bồ câu (hình 42.3)		Tờ	1				1		0
35	Lớp thú (lớp có vú)		Tờ	1				1		0
36	Bộ thú huyết - bộ thú túi		Tờ	1				1		0
37	Bộ dơi và bộ cá voi - hình 49.1		Tờ	1				1		0
38	Bộ dơi và bộ cá voi - hình 49.2		Tờ	1				1		0
39	Bộ móng guốc và bộ linh trưởng		Tờ	1				1		0
40	Môi trường sống và sự vận động, di chuyển		Tờ	1				1		0
41	Tiến hóa một số hệ ... ngành động vật		Tờ	1				1		0
42	Cây phát sinh giới động vật (hình 56.1)		Tờ	1				1		0
43	Cây phát sinh giới động vật (hình 56.3)		Tờ	1				1		0
BẢNG ĐĨA										
1	VCD hướng dẫn sử dụng bộ ... thực hành Sinh 7		Đĩa	1				1		0
SINH 8										
TRANH ẢNH										
1	Cung phản xạ vận động và cung phản xạ sinh dưỡng		Tờ	2				2		0
2	Cấu tạo cơ quan hô hấp		Tờ	2				2		0
3	Cấu tạo bắp cơ		Tờ	2				2		0
4	Cấu tạo bộ não		Tờ	2				2		0
5	Cấu tạo tế bào động vật		Tờ	3				3		0
6	Cấu tạo xương dài và cấu tạo các loại khớp		Tờ	2				2		0
7	Sơ đồ cấu tạo hệ tuần hoàn máu		Tờ	2				2		0
8	Cấu tạo các cơ quan bài tiết nước tiểu		Tờ	2				2		0
9	Điều hòa và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết		Tờ	2				2		0
10	Phân hệ thần kinh giao cảm và đối giao cảm		Tờ	2				2		0
11	Sơ đồ cấu tạo hệ tiêu hóa		Tờ	2				2		0
12	Cơ quan phân tích thị giác		Tờ	2				2		0
13	Cơ quan phân tích thính giác		Tờ	2				2		0

Bộ tranh Sinh 8 (Tranh nhựa):										
1	Mô (hình 4-2)		Tờ	1				1		0
2	Mô (hình 4-3)		Tờ	1				1		0
3	Phản xạ (hình 6-1)		Tờ	1				1		0
4	Phản xạ (hình 6-2)		Tờ	1				1		0
5	Cấu tạo và tính chất của cơ (hình 9-1)		Tờ	1				1		0
6	Tính chất của cơ		Tờ	1				1		0
7	Cấu tạo và tính chất của cơ (hình 9-4)		Tờ	1				1		0
8	Tiến hoá của hệ vận động		Tờ	1				1		0
9	Tuần hoàn		Tờ	1				1		0
10	Bạch cầu – miễn dịch		Tờ	1				1		0
11	Đông máu và nguyên tắc truyền máu		Tờ	1				1		0
12	Đông máu và nguyên tắc truyền máu		Tờ	1				1		0
13	Tuần hoàn máu và lưu thông bạch huyết		Tờ	1				1		0
14	Tim và mạch máu		Tờ	1				1		0
15	Hoạt động hô hấp (hình 21-1)		Tờ	1				1		0
16	Hoạt động hô hấp (hình 21-4)		Tờ	1				1		0
17	Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải phân (hình 29-1)		Tờ	1				1		0
18	Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải phân (hình 29-3)		Tờ	1				1		0
19	Trao đổi chất và năng lượng		Tờ	1				1		0
20	Chuyển hoá		Tờ	1				1		0
21	Bài tiết và cấu tạo hệ bài tiết nước tiểu		Tờ	1				1		0
22	Bài tiết nước tiểu		Tờ	1				1		0
23	Cấu tạo và chức năng của da		Tờ	1				1		0
24	Nghiên cứu cấu tạo của tuỷ sống		Tờ	1				1		0
25	Dây thần kinh tuỷ		Tờ	1				1		0
26	Đại não		Tờ	1				1		0
27	Nội tiết		Tờ	1				1		0
28	Tuyến yên, tuyến giáp		Tờ	1				1		0
29	Tuyến tụy và tuyến trên thận		Tờ	1				1		0

30	Sự điều hoà và phối hợp hoạt động của ... nội tiết		Tờ	1				1		0
BẢNG - ĐĨA										
1	VCD bài đại não		Đĩa	1						
2	VCD nhân giông vô tính trong ống nghiệm		Đĩa	2				2		0
3	VCD một số thí nghiệm thực vật học		Đĩa	2				2		0
TB GDPT MỚI										
LỚP 6										
TRANH ẢNH										
1	Sự đa dạng của chất (<i>sinh học</i>)		Tờ	1						1
2	So sánh tế bào thực vật, động vật		Tờ	1						1
3	So sánh tế bào nhân thực và nhân sơ		Tờ	1						1
4	Thực vật có mạch, có hạt (Hạt trần)		Tờ	1						1
5	Thực vật có mạch, có hạt, có hoa (Hạt kín)		Tờ	1						1
6	Đa dạng động vật không xương sống		Tờ	1						1
7	Đa dạng động vật có xương sống		Tờ	1						1
8	Sự tương tác của bề mặt hai vật (<i>vật lý</i>)		Tờ	1						1
9	Sự mọc lặn của Mặt Trời		Tờ	1						1
10	Một số hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng		Tờ	1						1
11	Hệ Mặt Trời		Tờ	1						1
12	Ngân Hà		Tờ	1						1
THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HÓA CHẤT										
1	Bộ dụng cụ quan sát nấm		Bộ	7						7
2	Bộ thiết bị chứng minh lực cản của nước		Bộ	7						7
3	Bộ thiết bị thí nghiệm độ giãn lò xo		Bộ	7						7
VIDEO/CLIP										
1	Video mô tả đa dạng thực vật (USB)		Bộ	2						2
2	Video mô tả đa dạng cá (USB)		Bộ	2						2
3	Video mô tả đa dạng lưỡng cư (USB)		Bộ	2						2
4	Video mô tả đa dạng bò sát (USB)		Bộ	2						2
5	Video mô tả đa dạng chim (USB)		Bộ	2						2

6	Video mô tả đa dạng thú (USB)		Bộ	2						2
7	Video mô tả đa dạng sinh học (USB)		Bộ	2						2
8	Video mô tả các nguyên nhân làm suy giảm đa dạng sinh học (USB)		Bộ	2						2
LỚP 7										
TRANH ẢNH										
1	Tranh bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (<i>hóa học</i>)		Tờ	1						1
2	Tranh thiết bị "bắn tốc độ" (<i>vật lý</i>)									
3	Tranh mô tả ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông		Tờ	1						1
4	Tranh từ trường của trái đất		Tờ	1						1
5	Tranh trao đổi chất ở động vật (<i>sinh học</i>)		Tờ	1						1
6	Tranh vận chuyển các chất ở người		Tờ	1						1
7	Vòng đời của động vật		Tờ	1						1
8	Các hình thức sinh sản vô tính ở động vật		Tờ	1						1
9	Tranh sinh sản vô tính ở thực vật		Tờ	1						1
THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HÓA CHẤT										
1	Đồng hồ bấm giây (<i>đo tốc độ</i>) (<i>vật lý</i>)		Cái	4						4
2	Công quang điện		Cái	4						4
3	Trống (<i>âm thanh</i>)		Cái	7						7
4	Dùi		Cái	7						7
5	Âm thoa		Cái	7						7
6	Búa cao su		Cái	7						7
7	Cảm biến âm thanh (sóng âm)		Cái	4						4
8	Loa mini		Cái	4						4
9	Pin mặt trời (<i>thu năng lượng ánh sáng</i>)		Cái	4						4
10	Dây nối		Cái	4						4
11	Giá		Cái	4						4
12	Bảng phẳng (<i>định luật phản xạ ánh sáng</i>)		Cái	4						4
13	Gương phẳng		Cái	4						4

14	Thanh nam châm (<i>nam châm vĩnh cửu</i>)		Cái	4						4
15	Kim nam châm có giá đỡ		Cái	4						4
16	Mảnh nhôm mỏng		Cái	4						4
17	Thước nhựa dẹt		Cái	4						4
18	La bàn loại nhỏ		Cái	4						4
19	Bộ dụng cụ chế tạo nam châm		Bộ	1						1
20	Bộ TN từ phổ		Bộ	2						2
21	Bộ dụng cụ thí nghiệm quang hợp (<i>sinh học</i>)		Bộ	4						4
22	Bộ dụng cụ TN hô hấp tế bào		Bộ	4						4
23	Bộ dụng cụ chứng minh thân vận chuyển nước		Bộ	4						4
24	Bộ TN chứng minh lá thoát hơi nước		Bộ	4						4

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hồng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN CÔNG NGHỆ											
CÔNG NGHỆ 6											
TRANH ẢNH											
1	Tranh tía hoa trang trí các món ăn		Tờ	2				2		0	
2	Quy trình sản xuất vải sợi hoá học		Tờ	2				2		0	
3	Trình bày món ăn		Tờ	2				2		0	
4	Các phương pháp chế biến thực phẩm		Tờ	2				2		0	
5	Sản xuất vải sợi thiên nhiên		Tờ	2				2		0	
6	Kí hiệu giặt – là		Tờ	2				2		0	
7	Trang trí nhà bằng cây cảnh và hoa		Tờ	2				2		0	
8	Nguyên tắc cắm hoa trang trí		Tờ	2				2		0	
DỤNG CỤ											
1	Bộ dụng cụ cắm hoa		Bộ	5				5		0	
2	Bộ dụng cụ cắt, tía hoa		Bộ	5				5		0	
3	Dao		Cái	28						28	
4	Hộp mẫu các loại vải sợi thiên nhiên, hoá học		Cái	20				20		0	
5	Dụng cụ, vật liệu cắt, khâu, may		Bộ	20				20		0	
ĐĨA											
1	Đĩa hình vải và trang phục		Cái	1				1		0	
2	Đĩa làm đẹp ngôi nhà		Cái	1				1		0	
CÔNG NGHỆ 7											
TRANH ẢNH											
1	Tranh dấu hiệu của cây trồng bị sâu bệnh phá hoại		Tờ	2				2		0	
DỤNG CỤ											
1	Phân bón số 1		Lọ	4				4		0	
2	Phân bón số 2		Lọ	4				4		0	

3	Phân bón số 3		Lọ	4				4		0
4	Chất chỉ thị màu		Cái	0				0		0
5	Muỗng nhựa		Cái	4				4		0
6	Ống hút nước		Cái	4				4		0
7	Bảng chỉ thị màu pH		Cái	4				4		0
8	Thước dây 1,5m		Cái	3				3		0
9	Kẹp gấp than		Cái	4				4		0
10	Chày sứ		Cái	4				4		0
11	Cối sứ		Cái	4				4		0
12	Chén inox		Cái	4				4		0
13	Mâm inox		Cái	4				4		0
14	Đèn cồn		Cái	4				4		0
15	Ly nhựa		Cái	12				12		0
16	Dao		Cái	3				3		0
17	Thang màu pH		Cái	4				4		0
18	Nhiệt kế		Cái	4				4		0
19	Kẹp phân bón		Cái	4				4		0
20	Vải trắng		Cái	0				0		0
CÔNG NGHỆ 8										
1	Các mp chiếu, vị trí các mp chiếu		Tờ	1				1		0
2	Bản vẽ nhà một tầng		Tờ	1				1		0
3	Bản vẽ lắp		Tờ	1				1		0
4	Mạng điện trong nhà		Tờ	1				1		0
5	An toàn điện		Tờ	1				1		0
6	Bàn là điện, bếp điện, nồi cơm điện		Tờ	1				1		0
7	Kí hiệu trong sơ đồ điện		Tờ	1				1		0
8	Sản xuất và truyền tải điện năng		Tờ	1				1		0
9	Bản vẽ chi tiết		Tờ	1				1		0
MÔ HÌNH – MẪU VẬT										
1	Mẫu vật liệu cơ khí 1		Bộ	6						6

2	Mẫu vật liệu cơ khí 2		Bộ	6					6	
3	Mẫu vật liệu kĩ thuật điện 1 (các loại dây cáp điện- dẫn điện)		Bộ	20					20	
4	Mẫu vật liệu kĩ thuật điện 2 (vật liệu dẫn điện- dẫn từ)		Bộ	21					21	
5	Bộ mô hình truyền và biến đổi chuyển động		Bộ	14					14	
6	Mẫu vật vẽ kĩ thuật		Bộ	2					2	
7	Bộ mẫu vật liệu cơ khí		Bộ	2					2	
8	Mô hình mạng điện trong nhà		Bộ	2			2		0	
CÔNG NGHỆ 9										
TRANH ẢNH										
1	Bộ truyền động xích lớp 5 tầng		Tờ	2			2		0	
2	Bộ truyền động xích lớp 1 tầng		Tờ	1			1		0	
3	Cấu tạo lốp xe đạp		Tờ	2			2		0	
4	Kĩ thuật nhân giống vô tính cây ăn quả		Tờ	2			2		0	
DỤNG CỤ - MẪU VẬT										
1	Vôn kế xoay chiều		Cái	12					12	
2	Công tơ điện 1 pha		Cái	8					8	
3	Đồng hồ điện đa năng		Cái	2					2	
4	Mạch điện đèn cầu thang		Bộ	5					5	
5	Bộ bảng điện thực hành		Bộ	4					4	
6	Mạch điện đèn huỳnh quang		Bộ	4					4	
7	Mạch điện 1 công tắc 3 cực điều khiển 2 đèn		Bộ	4					4	
8	Mạch điện 2 công tắc 2 cực điều khiển 2 đèn		Bộ	4					4	
9	Bộ dụng cụ trồng cây ăn quả		Bộ	1			1		0	
10	Bộ dụng cụ đo, vẽ, cắt, là		Bộ	4			4		0	
DỤNG CỤ - MẪU VẬT-1										
11	Máy may		Cái	1			1		0	
12	Giá là		Cái	1			1		0	
13	Mẫu vật phân môn cắt may		Bộ	2			2		0	

14	Bộ dụng cụ cắt may		Bộ	1				1		0
15	Bảng lắp mạch điện (lớn)		Cái	11						11
DỤNG CỤ										
1	Động cơ điện 1 pha		Cái	14						14
2	Máy biến áp 1 pha		Cái	14						14
3	Bảng điện bảng lắp điện		Cái	10						10
4	Phích cắm		Cái	3						3
5	Ổ cắm		Cái	10						10
6	Cầu chì		Cái	9						9
7	Công tắc 2 cực		Cái	24						24
8	Công tắc 3 cực		Cái	15						15
9	Bóng đèn đui cái (40W)		Cái	42						42
10	Bóng đèn đui xoay (40W)		Cái	35						35
11	Đui cái		Cái	54						54
12	Đui xoay		Cái	20						20
13	Đèn huỳnh quang		Bộ	4						4
14	Bút thử điện		Cái	13						13
15	Kìm tuốt dây (2 loại)		Cái	33						33
16	Khoan tay		Cái	13						13
17	Mô hàn điện		Cái	4						4
18	Tuốt novít (<i>sử dụng bút thử điện đã hư</i>)									
19	Tuốt novít (đẹp + chữ thập)		Cái	8						8
20	Giấy ráp		Cái	11						11
21	Kìm bấm dây		Cái	9						9
22	Băng dính cách điện		Cái	1						1
23	Thiếc hàn		Cái	0						0
24	Nhựa thông		Hộp	2						2
25	Cán cưa		Cái	7						7
26	Dũa		Cái	7						7
27	Cụm trục trước xe đạp		Cái	1						1

28	Mỏ lết		Cái	7						7	
29	Mũi khoan		Cái	16						16	
30	Thước lá		Cái	15						15	
31	Thước cặp		Cái	13						13	
32	Bóng đèn 5 W đui cài		Cái	7						7	
33	Bóng đèn 5 W đui xoay		Cái	4						4	
34	Búa		Cái	6						6	
35	Đế lắp bóng đèn 6V-3W		Cái	80						80	
36	Công tắc 2 cực có đế		Cái	21						21	
37	Bóng đèn 25W đui xoay		Cái	15						15	
38	Bóng đèn 25W đui cài		Cái	9						9	
39	Bóng đèn 75W(cài)		Cái	2						2	
40	Bal'at		Cái	24						24	
41	Cầu dao điện bằng nhựa, sứ		Cái	29						29	
42	Cầu chì ống + đế		Cái	21						21	
43	Đục		Cái	13						13	
44	Công tắc 3 cực có đế		Cái	41						41	
45	Êtô		Cái	12						12	
46	Máng điện		Cái	9						9	
47	Bóng đèn 10W (dài)		Cái	14						14	
48	Octane		Cái	13						13	
49	Bóng đèn 3W (lớn)		Cái	5						5	
50	Bóng đèn 3W (nhỏ)		Cái	27						27	
	TB DÙNG CHUNG										
1	Bộ vật liệu cơ khí		Bộ	5						5	
2	Bộ dụng cụ cơ khí		Bộ	3						3	
	CÔNG NGHỆ 6										
	TRANH ẢNH										
1	Vai trò và đặc điểm chung của nhà ở		Tờ	2						2	
2	Kiến trúc nhà ở Việt Nam		Tờ	2						2	

3	Xây dựng nhà ở		Tờ	2						2	
4	Ngôi nhà thông minh		Tờ	2						2	
5	Thực phẩm trong gia đình		Tờ	2						2	
6	Phương pháp bảo quản thực phẩm		Tờ	2						2	
7	Phương pháp chế biến thực phẩm		Tờ	2						2	
8	Trang phục và đời sống		Tờ	2						2	
9	Thời trang trong cuộc sống		Tờ	2						2	
10	Lựa chọn và sử dụng trang phục		Tờ	2						2	
11	Nồi cơm điện		Tờ	2						2	
12	Bếp điện		Tờ	2						2	
13	Đèn điện		Tờ	2						2	
CÔNG NGHỆ 7											
TRANH ẢNH											
1	Tranh mô hình trồng trọt công nghệ cao		Tờ	1						1	
2	Tranh quy trình trồng trọt		Tờ	1						1	
3	Tranh một số vật nuôi đặc trưng theo vùng miền		Tờ	1						1	
4	Tranh một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao		Tờ	1						1	
DỤNG CỤ											
1	Bộ dụng cụ thực hành giám canh		Bộ	4						4	
2	TB đo nhiệt độ nước		Cái	4						4	
3	Đĩa đo độ trong của nước (Secchi)		Cái	4						4	
4	Thùng nhựa đựng nước		Cái	4						4	

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hồng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN NGỮ VĂN											
Bộ tranh Ngữ Văn 6											
1	Thánh Gióng		Tờ	4				4		0	
2	Cây Bút Thần		Tờ	6				6		0	
3	Sơn Tinh Thủy Tinh		Tờ	4				4		0	
4	Thạch Sanh		Tờ	4				4		0	
5	Sự Tích Hồ Gươm		Tờ	4				4		0	
6	Bánh Chung Bánh Giày		Tờ	2				2		0	
7	Con Rồng cháu Tiên		Tờ	2				2		0	
8	Lão Đánh Cá Và Con Cá Vàng		Tờ	6				6		0	
Bộ tranh Ngữ Văn 7											
1	Tranh biếm họa của Bác Hồ		Tờ	2				2		0	
2	TP Huế và sông Hương		Tờ	2				2		0	
3	Di tích lịch sử Yên Tử		Tờ	2				2		0	
4	TPHCM		Tờ	2				2		0	
5	Ảnh Bác Hồ ở Việt Bắc		Tờ	2				2		0	
6	Nguyễn Trãi (1380 – 1442)		Tờ	2				2		0	
7	Thủ đô Hà Nội		Tờ	2				2		0	
Bộ tranh Ngữ Văn 8											
1	Nguyễn Ái Quốc - HCM		Tờ	2				2		0	
2	Phan Bội Châu		Tờ	2				2		0	
3	Phan Chu Trinh		Tờ	2				2		0	
Bộ tranh Ngữ Văn 9											
1	Hình ảnh về khu tưởng niệm Nguyễn Du và một số minh họa		Tờ	1				1		0	
2	Ảnh chụp truyện Kiều được dịch ra tiếng nước ngoài bản Kiều bằng chữ Nôm		Tờ	1				1		0	

3	Một số hình ảnh Nguyễn Đình Chiểu		Tờ	1				1		0
ĐĨA										
1	Bộ câu hỏi môn Văn cấp THCS		Đĩa	4				4		0
TB GDPT MỚI										
NGŨ VĂN 6										
TRANH ẢNH										
1	Tranh minh họa hình ảnh một số truyện tiêu biểu		Tờ	2						2
2	Tranh mô hình hóa các thành tố của các loại văn bản		Tờ	3						3
3	Tranh mô hình hóa các thành tố của các loại văn bản thơ		Tờ	2						2
4	Tranh bìa sách một số cuốn Hồi kí và Du kí nổi tiếng		Tờ	2						2
5	Tranh mô hình hóa các yếu tố hình thức của văn bản nghị luận: mở bài, thân bài, kết bài; ý kiến, lí lẽ, bằng chứng		Tờ	2						2
6	Tranh mô hình hóa các yếu tố hình thức của văn bản thông tin		Tờ	2						2
7	Tranh minh họa: Mô hình hóa quy trình viết 1 văn bản và Sơ đồ tóm tắt nội dung chính của một số văn bản đơn giản		Tờ	1						1
8	Sơ đồ mô hình một số kiểu văn bản có trong chương trình		Tờ	1						1
USB										
1	Video/clip/ phim tư liệu về thơ của Tố Hữu trước và sau Cách mạng tháng Tám		Bộ	1						1
2	Video/clip/ phim tư liệu về tác giả Nguyễn Tuân		Bộ	1						1

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hồng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ											
BỘ TRANH NGŨ VĂN 6											
1	Lăng Ngô Quyền (Sơn Tây - Hà Tây)		Tờ	2				2		0	
2	Trận Bạch Đằng (938)		Tờ	2				2		0	
3	Tháp Chăm Pô – Klongirai		Tờ	2				2		0	
4	Khu thánh địa Mỹ Sơn		Tờ	2				2		0	
5	Đền thờ Phùng Hưng		Tờ	2				2		0	
6	Đền thờ Bà Triệu		Tờ	2				2		0	
7	Đền thờ hai Bà Trưng		Tờ	1				1		0	
8	Khởi nghĩa hai Bà Trưng		Tờ	2				2		0	
9	Lưỡi cuốc sắt (văn hoá Đông Sơn)		Tờ	2				2		0	
10	Hoa văn trên thân và tang trống đồng Ngọc Lũ		Tờ	2				2		0	
11	Mặt trống đồng Ngọc Lũ (văn hoá Đông Sơn)		Tờ	2				2		0	
12	Hạt gạo cháy		Tờ	3				3		0	
13	Sinh hoạt của bảy người Nguyên Thủy		Tờ	2				2		0	
14	Ga Hà Nội (năm 2000)		Tờ	2				2		0	
15	Ga Hà Nội (năm 1990)		Tờ	2				2		0	
16	Ảnh Lịch Sử		Tờ	2				2		0	
BỘ BẢN ĐỒ SỬ 6											
1	Bản đồ Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng 938		Tờ	3				3		0	
2	Bản đồ Việt Nam		Tờ	3				3		0	
3	Bản đồ Bắc Việt Nam		Tờ	3				3		0	
4	Lược đồ các quốc gia cổ đại phương Đông		Tờ	3				3		0	
MÔ HÌNH											
	Hộp phục chế các hiện cổ vật		Bộ	6							
BỘ BẢN ĐỒ SỬ 7											

1	Cuộc kháng chiến chống Tống lần II		Tờ	1			1	0
2	Chiến thắng Tốt động – Chúc động		Tờ	1			1	0
3	Khởi nghĩa Lam Sơn		Tờ	1			1	0
4	Chống Tống lần I (981)		Tờ	1			1	0
5	Chiến thắng Chi Lăng – Xương Giang		Tờ	1			1	0
6	Cuộc kháng chiến lần II chống quân... Nguyên (1285)		Tờ	1			1	0
7	Cuộc kháng chiến lần III chống quân... lịch sử 1288		Tờ	2			2	0
8	Cuộc kháng chiến lần I chống quân Mông Cổ		Tờ	2			2	0
9	Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa		Tờ	1			1	0
10	Trận chiến Rạch Gầm - Xoài Mút		Tờ	1			1	0
11	BD khởi nghĩa Lý Bí		Tờ	1			1	0
BỘ TRANH SỬ 7								
1	Chữ Nôm thời Quang Trung, ân triện tiền thời Tây Sơn		Tờ	1			1	0
2	Kinh thành, lăng tẩm thời Nguyễn		Tờ	1			1	0
3	Hiện vật tiêu biểu ở hoàng thành Thăng Long		Tờ	1			1	0
BỘ TRANH SỬ 8								
1	Vũ khí của nghĩa quân Phan Đình Phùng		Tờ	2			2	0
2	Khánh thành kênh đào Xuy – Ê năm 1860		Tờ	2			2	0
3	Hội nghị I – An – Ta (2 -1945)		Tờ	2			2	0
4	Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đánh tàu Êt – Pê –		Tờ	2			2	0
5	Ba tầng áp bức		Tờ	2			2	0
6	Cuộc biểu tình hoà bình của nhân dân TP Pê – Tơ – Rô		Tờ	2			2	0
7	Phát xít Nhật kí đầu hàng đồng minh vô điều kiện		Tờ	2			2	0
8	Nguyễn Tất Thành trên bến nhà Rồng		Tờ	2			2	0
9	Một số thành tựu kĩ thuật thế kỉ XIX		Tờ	2			2	0
10	Cuộc biểu tình của công nhân ngày 1/5/1882 ở Niu –		Tờ	2			2	0
11	Vũ khí của nhà Nguyễn và của thực dân Pháp		Tờ	2			2	0
BỘ BẢN ĐỒ SỬ 8								
1	BD CM tư sản Châu Âu TK 16- 19		Tờ	2			2	0
2	BD các nước đế quốc xâm xé Trung Quốc		Tờ	2			2	0
3	BD PT giải phóng DT các nước ĐNA cuối TK 19		Tờ	2			2	0
4	BDTD Pháp đánh chiếm & cuộc KN...6 tỉnh		Tờ	2			2	0

5	BD CT giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ	Tờ	2				2		0	
6	BD khởi nghĩa Ba Đình	Tờ	2				2		0	
7	BD khởi nghĩa Bãi Sậy (1885- 1889)	Tờ	2				2		0	
8	BD khởi nghĩa Hương Khê	Tờ	2				2		0	
9	BD PT nông dân Yên Thế (1884- 1913)	Tờ	2				2		0	
10	Chiến tranh thế giới thứ I (1914- 1918)	Tờ	2				2		0	
11	Hợp chủng quốc Hoa Kỳ	Tờ	1				1		0	
BỘ TRANH SỬ 9										
1	Một số thành tựu đổi mới đất nước (1986 – 2000)	Tờ	2				2		0	
2	Hoạt động của quân dân cả nước chuẩn bị cho chiến dịch Điện Biên Phủ (1953- 1954)	Tờ	2				2		0	
3	Bầu cử quốc hội đầu tiên của nước VN dân chủ công hòa (1- 1946)	Tờ	2				2		0	
4	Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong CMT8 – 1945	Tờ	2				2		0	
5	Các hình thức đấu tranh thời kì 1936- 1939	Tờ	2				2		0	
6	Lãnh tụ NAQ với quá trình thành lập ĐCSVN (1919- 1930)	Tờ	2				2		0	
7	Thắng lợi của cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975	Tờ	2				2		0	
8	Quân dân miền Nam đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mỹ Ngụy (1945- 1975)	Tờ	2				2		0	
9	BD chính trị thế giới từ sau thế chiến II đến 1989	Tờ	2				2		0	
BỘ BẢN ĐỒ SỬ 9										
1	Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân 1968	Tờ	2				2		0	
2	Miền Bắc chống chiến tranh phá hoại lần I và tiếp tục xây dựng CNXH (1965- 1969)	Tờ	2				2		0	
3	Hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc (1911- 1941)	Tờ	2				2		0	

4	Bản đồ Lịch sử TG từ sau CTTG thứ II đến năm 1989		Tờ	2				2		0
5	Cách mạng tháng Tám – 1945		Tờ	2				2		0
6	Bản đồ các nước trên TG từ 1919- 1945		Tờ	2				2		0
7	Phong trào cách mạng 1930-1931 và Xô viết Nghệ Tĩnh		Tờ	2				2		0
8	Miền Bắc tiếp tục xây dựng CNXH và chống chiến tranh phá hoại lần thứ II của Mĩ (1969- 1973)		Tờ	2				2		0
9	Quan hệ giữa VN và các nước trên TG		Tờ	2				2		0
10	Liên hiệp vương quốc Anh và Bắc Ailen		Tờ	2				2		0
11	Chiến dịch Việt Bắc Thu Đông 1947		Tờ	1				1		0
12	Phong trào giải phóng dân tộc của ND Châu Á, Phi, Mĩ La Tinh		Tờ	2				2		0
13	Chiến dịch Biên giới Thu Đông 1950		Tờ	3				3		0
14	Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954		Tờ	2				2		0
15	Chiến cuộc Đông Xuân 1953- 1954		Tờ	2				2		0
16	BĐ chiến dịch Tây Bắc (<i>tranh vẽ</i>)		Tờ	1				1		0
ĐĨA										
1	VCD Lịch sử 9: Cuộc tổng tiến công ... Đông Xuân		Cái	2				2		0
ĐỊA LÝ 6										
TRANH ẢNH										
1	Hệ mặt trời		Tờ	2				2		0
2	Lưới kinh vĩ tuyến		Tờ	2				2		0
3	Vị trí của trái đất trên quỹ đạo quanh mặt trời		Tờ	2				2		0
4	Hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa		Tờ	2				2		0
5	Cấu tạo bên trong của trái đất		Tờ	2				2		0
6	Cấu tạo núi lửa		Tờ	2				2		0
7	Các tầng khí quyển		Tờ	2				2		0
8	Các đai khí áp và các loại gió		Tờ	2				2		0
9	Các đới khí hậu trên trái đất		Tờ	2				2		0

10	Rừng mưa nhiệt đới		Tờ	2				2		0
11	Hoang mạc nhiệt đới		Tờ	2				2		0
12	Động vật miền khí hậu lạnh		Tờ	1				1		0
13	Động vật miền khí hậu nóng		Tờ	2				2		0
14	Tranh Địa 6		Tờ	1				1		0
BẢN ĐỒ										
1	Bán cầu Tây		Tờ	1				1		0
2	Phân bố lượng mưa trên thế giới		Tờ	2				2		0
3	Bán cầu Đông		Tờ	1				1		0
DỤNG CỤ										
1	La bàn		Cái	6						6
2	Thước dây		Cái	9						9
3	Hộp quặng và khoáng sản		Cái	5						5
4	Vũ kê		Cái	2						2
5	Con quay gió		Cái	3						3
6	Quả địa cầu tự nhiên; hành chính		Cái	6						6
7	Nhiệt kế, ẩm kế		Cái	6						6
MÔ HÌNH										
1	Mô hình trái đất quay quanh Mặt Trời và Mặt Trăng		Cái	1						1
2	Mô hình đồng bằng		Cái	2						2
3	Mô hình sông ngòi		Cái	2						2
ĐỊA LÝ 7										
BẢN ĐỒ										
1	Địa lí tự nhiên Châu Âu		Tờ	2				2		0
2	Bản đồ các nước Châu Âu		Tờ	3				3		0
3	Kinh tế chung Châu Âu		Tờ	2				2		0
4	Dân số, mật độ dân số và các đô thị lớn Châu Âu		Tờ	2				2		0
5	Địa lí tự nhiên Châu Mỹ		Tờ	2				2		0
6	Bản đồ các nước Châu Mỹ		Tờ	2				2		0

7	Kinh tế chung Châu Mĩ		Tờ	1				1	0
8	Dân số, mật độ dân số và các ... Châu Mĩ		Tờ	2				2	0
9	Địa lý tự nhiên Châu Phi		Tờ	2				2	0
10	Các nước Châu Phi		Tờ	4				4	0
11	Kinh tế chung Châu Phi		Tờ	1				1	0
12	Dân số, mật độ dân số và các ...Châu Phi		Tờ	1				1	0
13	Địa lý tự nhiên Châu Nam Cực		Tờ	2				2	0
14	Địa lí tự nhiên Châu Đại Dương		Tờ	2				2	0
15	Các nước Châu Đại Dương		Tờ	2				2	0
16	Kinh tế chung Châu Đại Dương		Tờ	2				2	0
17	Các môi trường địa lý		Tờ	2				2	0
18	Dân cư và đô thị TG		Tờ	2				2	0
TRANH ẢNH									
1	Cảnh quan môi trường đới nóng – Cảnh quan rừng rậm xanh quanh năm		Tờ	1				1	0
2	Cảnh quan hoang mạc – Cảnh quan Xavan		Tờ	1				1	0
3	Cảnh quan hoang mạc		Tờ	1				1	0
4	Cảnh quan môi trường đới ôn hòa – Cảnh quan rừng lá kim (Taiga)		Tờ	1				1	0
5	Cảnh quan môi trường đới ôn hòa – Cảnh quan rừng lá rộng		Tờ	1				1	0
6	Cảnh quan môi trường đới ôn hòa – Cảnh quan cây bụi lá cứng kiểu Địa Trung Hải		Tờ	1				1	0
7	Cảnh quan đới lạnh – Cảnh quan vùng cực		Tờ	1				1	0
8	Cảnh quan đới lạnh... quan đài nguyên		Tờ	1				1	0
9	Cảnh quan núi cao		Tờ	1				1	0
10	Bảo vệ môi trường		Tờ	1				1	0
11	Ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường		Tờ	1				1	0
ĐỊA LÝ 8									
BẢN ĐỒ									

1	BĐ địa lý tự nhiên Châu Á		Tờ	2				2	0
2	BĐ các kiểu khí hậu Châu Á		Tờ	2				2	0
3	BĐ các nước Châu Á		Tờ	1				1	0
4	BĐ (trồng) Châu Á		Tờ	1				1	0
5	BĐ dân số và đô thị lớn Châu Á		Tờ	2				2	0
6	BĐ kinh tế chung Châu Á		Tờ	1				1	0
7	BĐ địa lý tự nhiên ĐNA		Tờ	2				2	0
8	BĐ kinh tế chung ĐNA		Tờ	2				2	0
9	BĐ tự nhiên kinh tế khu vực Đông Á		Tờ	2				2	0
10	BĐ tự nhiên kinh tế khu vực Nam Á		Tờ	2				2	0
11	BĐ tự nhiên kinh tế khu vực Tây Nam Á		Tờ	2				2	0
12	BĐ địa lý tự nhiên VN		Tờ	4				4	0
13	BĐ khí hậu VN		Tờ	2				2	0
14	BĐ các hệ thống sông VN		Tờ	2				2	0
15	BĐ đất VN		Tờ	2				2	0
16	BĐ động vật và thực vật VN		Tờ	2				2	0
17	BĐ hành chính VN		Tờ	2				2	0
18	BĐ địa lý TN miền Bắc, Đông bắc bộ- Tây bắc và Bắc trung bộ		Tờ	2				2	0
19	BĐ địa lý TN Nam trung bộ & Nam bộ		Tờ	2				2	0
20	BĐ vùng biển và đảo VN		Tờ	1				1	0
21	BĐ (trồng) TN VN		Tờ	1				1	0
TRANH ẢNH									
1	Đồng bằng sông Cửu Long		Tờ	2				2	0
2	Cảnh quan rừng lá kim (Taiga) về mùa đông		Tờ	2				2	0
3	Cảnh quan đài nguyên		Tờ	2				2	0
4	Cảnh quan Xavan		Tờ	2				2	0
5	Cảnh quan rừng & cây bụi...kiểu Địa Trung Hải		Tờ	2				2	0
6	Cảnh quan rừng nhiệt đới		Tờ	2				2	0
7	Cảnh quan vùng cực		Tờ	2				2	0

8	Cảnh quan hoang mạc nhiệt đới		Tờ	2				2	0
9	Cảnh quan núi cao		Tờ	2				2	0
10	Cảnh quan thảo nguyên		Tờ	2				2	0
11	Đồng bằng sông Hồng		Tờ	2				2	0
12	Vùng đồi núi trung du		Tờ	2				2	0
13	Cảnh quan đảo Trường Sa		Tờ	2				2	0
14	Một số động vật quý hiếm của VN		Tờ	2				2	0
TRANH ẢNH									
15	Cảnh quan rừng ngập mặn		Tờ	2				2	0
16	Cảnh quan rừng khộp		Tờ	2				2	0
17	Cảnh quan cồn cát Mũi Né		Tờ	2				2	0
18	Dãy Hoàng Liên sơn		Tờ	2				2	0
19	Đỉnh PhanxiPăng		Tờ	2				2	0
20	Lát cắt tổng hợp tự nhiên Việt Nam		Tờ	1				1	0
ĐỊA LÝ 8									
BẢN ĐỒ									
1	Địa lí tự nhiên vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên		Tờ	2				2	0
2	Địa lí kinh tế vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên		Tờ	2				2	0
3	Kinh tế Đông Nam Bộ và ĐBSCL		Tờ	2				2	0
4	Tự nhiên Đông Nam Bộ và ĐBSCL		Tờ	2				2	0
5	Tự nhiên vùng Bắc Trung Bộ		Tờ	2				2	0
6	Kinh tế vùng Bắc Trung Bộ		Tờ	2				2	0
7	Tự nhiên trung du và miền núi Bắc Bộ...ĐBSH		Tờ	2				2	0
8	Kinh tế trung du và miền núi Bắc Bộ vùng ĐBSH		Tờ	2				2	0
9	Tự nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ		Tờ	2				2	0
10	Nông, lâm, ngư nghiệp và thủy sản VN		Tờ	2				2	0
11	Giao thông và du lịch VN		Tờ	2				2	0
12	Dân cư VN		Tờ	2				2	0

13	Khoáng sản VN		Tờ	2				2	0
14	Công nghiệp VN		Tờ	2				2	0
15	Kinh tế chung Việt Nam		Tờ	2				2	0
TRANH ẢNH									
1	Các dân tộc thuộc nhóm ngữ hệ Nam Đảo		Tờ	4				4	0
2	Các dân tộc thuộc nhóm ngữ hệ Hán - Tạng		Tờ	6				6	0
3	Các dân tộc thuộc nhóm ngữ hệ Thái - Kadai		Tờ	6				6	0
4	Các dân tộc thuộc nhóm ngữ hệ Nam Á		Tờ	14				14	0
ĐĨA									
1	VCD Địa 9: Đại gia đình các dân tộc VN		Cái	2				2	0
TB GDPT MỚI									
TRANH ẢNH									
1	Lược đồ ĐNA và quốc gia ở ĐNA (<i>khối 7</i>)		Tờ	1					1
LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ 6									
VIDEO/CLIP									
1	Phim tư liệu mô tả việc khai quật một di chỉ khảo cổ học		Bộ	1					1
2	Phim mô phỏng đời sống loài người thời nguyên thủy		Bộ	1					1
3	Á		Bộ	1					1
4	Phim thể hiện đời sống xã hội và phong tục của người Văn Lang, Âu Lạc		Bộ	1					1
5	Phim thể hiện một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kỳ Bắc thuộc và về Chiến thắng Bạch Đằng năm 938.		Bộ	1					1
6	Phim về đời sống cư dân, phong tục, văn hóa của các vương quốc cổ đại Champa và Phù Nam		Bộ	1					1
7	Mô phỏng động về ngày đêm luân phiên và ngày đêm dài ngắn theo mùa.		Bộ	1					1
8	Mô phỏng động về các địa mảng xô vào nhau		Bộ	1					1

9	Hoạt động phun trào của núi lửa. Cảnh quan vùng núi lửa.	Bộ	1							1
10	Sự nóng lên toàn cầu (Global warming)	Bộ	1							1
11	Tác động của nước biển dâng	Bộ	1							1
12	Thiên tai và ứng phó với thiên tai ở Việt Nam	Bộ	1							1
13	Sự đa dạng của thế giới sinh vật trên lục địa và đại dương	Bộ	1							1
TRANH ẢNH										
1	Lược đồ một số di chỉ khảo cổ học tiêu biểu ở Đông Nam Á và Việt Nam	Tờ	2							2
2	Lược đồ thế giới cổ đại (Trung Quốc, Ấn Độ, La Mã, Hy Lạp, Lưỡng Hà, Ai Cập)	Tờ	6							6
3	Tranh một tờ lịch bloc có đủ thông tin về thời gian theo Dương lịch và Âm lịch.	Tờ	8							8
4	Lược đồ Đông Nam Á và các vương quốc cổ ở Đông Nam Á	Tờ	1							1
5	Lược đồ thể hiện Chiến thắng Bạch Đằng năm 938	Tờ	1							1
6	Bản đồ địa hình, Bản đồ hành chính, Bản đồ giao thông, Bản đồ du lịch	Tờ	4							4
7	Sơ đồ chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời	Tờ	4							4
8	Cấu tạo bên trong Trái Đất	Tờ	1							1
9	Các dạng địa hình trên Trái Đất	Tờ	1							1
10	Lát cắt địa hình	Tờ	4							4
11	Hiện tượng tạo núi	Tờ	4							4
12	Sơ đồ các tầng khí quyển.	Tờ	1							1
13	Sơ đồ vòng tuần hoàn lớn của nước	Tờ	1							1
14	Phân diện một số loại đất chính	Tờ	4							4
15	Hệ sinh thái rừng nhiệt đới	Tờ	4							4
16	Bản đồ các khu vực giờ trên Trái Đất	Tờ	1							1

17	Lược đồ phân bố lượng mưa trung bình năm trên Trái Đất.		Tờ	1							1	
18	Lược đồ phân bố nhiệt độ trung bình năm trên Trái Đất.		Tờ	1							1	
19	Bản đồ các đới khí hậu trên Trái Đất		Tờ	1							1	
20	Bản đồ các dòng biển trên đại dương thế giới		Tờ	1							1	
21	Bản đồ các loại đất chính trên Trái Đất		Tờ	1							1	
22	Bản đồ các đới thiên nhiên trên Trái Đất		Tờ	1							1	
23	Bản đồ phân bố dân cư và đô thị trên thế giới		Tờ	1							1	

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hổng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN											
GDCD 6											
TRANH ẢNH											
1	Bài 8: Thương người như thể thương thân		Tờ	2				2		0	
2	Bài 10, 12: HS trường khiếm thị hội diễn nghệ thuật		Tờ	2				2		0	
3	Bài 6: Ghi nhớ công ơn liệt sĩ		Tờ	2				2		0	
4	Bài 7: Sau cơn lũ		Tờ	2				2		0	
5	Bài 7: Rừng là tài nguyên thiên nhiên của đất nước		Tờ	2				2		0	
6	Bài 1: Ở chiến khu Việt Bắc- Bác Hồ thường xuyên tham gia tập luyện bóng chuyền với các cán bộ và chiến sĩ.		Tờ	2				2		0	
7	Bài 2: Bác sĩ nông học Lương Đình Của- Anh hùng lao động tấm gương miệt mài say mê nghiên cứu cải tạo giống lúa.		Tờ	2				2		0	
8	Bài 6: Nghệ sĩ nhân dân Đặng Thái Sơn sau khi đoạt giải thưởng lớn âm nhạc quốc tế về thăm trường cũ.		Tờ	2				2		0	
9	Bài 9: Bác Hồ với nhân dân Việt Nam		Tờ	2				2		0	
10	Bài 1, 12, 15: Đỗ Hoàng Thái Anh và Nguyễn Minh Tân- học sinh khuyết tật (Từ Liêm) sử dụng thành thạo hệ điều hành Windows		Tờ	2				2		0	
11	Bài 12, 15: Ôn bài sau giờ lên lớp ở trung tâm bảo trợ xã hội Hà Giang)		Tờ	2				2		0	
12	Bài 7: Rừng bị đốt phá làm nương rẫy		Tờ	3				3		0	
13	Bài 2, 11, 15: Nguyễn Ngọc Ký (Nam Định)		Tờ	2				2		0	
14	Bài 7, 10: Chúng em tham gia phủ xanh đồi trọc		Tờ	2				2		0	

15	Bài 13: Mọi người dân thực hiện quyền bầu cử của mình.		Tờ	2				2	0
16	Bài 10, 11: Càn Thuý Linh: Học sinh giỏi toàn diện		Tờ	2				2	0
17	Bài 16: Kẻ xâm phạm...(vụ án Khánh Trắng – Hà Nội)		Tờ	2				2	0
ĐĨA									
1	Đĩa An toàn giao thông		Cái	2				2	0
2	Đĩa Quyền trẻ em		Cái	1				1	0
MÔ HÌNH									
1	Biển báo giao thông đường bộ		Cái	3				3	0
GDCD 8									
TRANH ẢNH									
1	Những tệ nạn xã hội		Tờ	2				2	0
2	Phòng chống tệ nạn xã hội		Tờ	2				2	0
3	Tích cực tham gia các hoạt động chính trị - xã hội		Tờ	4				4	0
4	Phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ		Tờ	2				2	0
ĐĨA									
1	VCD công ơn của Đảng và vẻ đẹp quê hương em		Cái	2				2	0
TB GDPT MỚI									
GDCD 6									
TRANH ẢNH									
1	Tranh về sự siêng năng, kiên trì		Tờ	4					4
2	Tranh hướng dẫn phòng tránh và ứng phó với các tình huống nguy hiểm		Tờ	6					6
3	Tranh về thực hiện lối sống tiết kiệm		Tờ	4					4
4	Tranh mô phỏng mối quan hệ giữa nhà nước và công dân		Tờ	2					2
5	Tranh thể hiện các nhóm quyền trẻ em		Bộ	8					8
VIDEO/CLIP									
1	Video/clip về tôn trọng sự thật		Bộ	2					2
2	Video/clip về tình huống tự lập		Bộ	2					2

3	Video/clip về tình huống giữ chữ tín		Bộ	2						2
4	Video/clip về tiết kiệm		Bộ	2						2
5	Video/clip về đăng kí khai sinh (USB)		Bộ	2						2
6	Bộ dụng cụ thực hành tự nhận thức bản thân		Bộ	6						6
7	Bộ dụng cụ cho HS thực hành ứng phó với các tình huống nguy hiểm		Bộ	1						1
DỤNG CỤ										
1	Bộ dụng cụ thực hành tự nhận thức bản thân		Bộ	6						6
2	Bộ dụng cụ cho HS thực hành ứng phó với các tình huống nguy hiểm		Bộ	1						1
3	Bộ dụng cụ thực hành tiết kiệm (<i>dùng chung</i>)		Bộ	6						6
GDCD 7										
1	Tranh truyền thống quê hương		Tờ	2						2
2	lớp 6,7)		Tờ	6						6
3	Tranh về tình yêu thương con người		Tờ	10						10

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hồng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN TIẾNG ANH											
TRANH ẢNH											
1	Bộ tranh Anh 6 – tranh nhựa (200tranh/bộ)		Bộ	2				2		0	
2	Bộ tranh Anh 7 – tranh nhựa (200tranh/bộ)		Bộ	2				2		0	
3	Bộ tranh Anh 8 – tranh nhựa (84 tranh/bộ)		Bộ	2				2		0	
4	Bộ tranh Anh 9 – tranh nhựa (128 tranh/bộ)		Bộ	2				2		0	
5	Tranh Anh 6 (Table 1 + Table 2)		Tờ	4				4		0	
6	Bộ tranh Anh 8 (20 tờ/bộ)		Bộ	1				1		0	
7	Bộ bản đồ Anh 9 (bộ/2 tờ)		Bộ	2				2		0	
8	Bộ tranh Anh 9 (26 tờ/bộ)		Bộ	2				2		0	
BĂNG CASSET											
1	Băng Anh 6		Cái	5				5		0	
2	Băng Anh 7		Cái	5				5		0	
3	Băng Anh 8		Cái	7				7		0	
4	Băng Anh 9		Cái	4				4		0	
ĐĨA											
1	Đĩa Audio CD Anh 6 disk1		Cái	4				4		0	
2	Đĩa Audio CD Anh 6 disk2		Cái	4				4		0	
3	Đĩa Audio CD Anh 7 disk1		Cái	4				4		0	
4	Đĩa Audio CD Anh 7 disk2		Cái	4				4		0	
5	Đĩa Audio CD Anh 8		Cái	2				2		0	
6	Đĩa CD ROM Anh 8		Cái	1				1		0	
7	Đĩa Audio CD Anh 9		Cái	11				11		0	
8	Bộ câu hỏi môn Anh cấp THCS		Đĩa	4				4		0	
9	Loa xách tay tích hợp Amply		Cái	2						2	

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hổng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT											
THỂ DỤC 6											
TRANH ẢNH											
1	Cách cầm bóng và ném bóng trung đích		Tờ	1				1		0	
2	Ngồi xổm tung và bắt bóng		Tờ	1				1		0	
3	Đà một bước giậm nhảy đá lăng chân		Tờ	1				1		0	
4	Đà ba bước giậm nhảy		Tờ	1				1		0	
5	Bật xa		Tờ	1				1		0	
6	Chạy bền trên địa hình tự nhiên		Tờ	1				1		0	
7	Đà một bước đá lăng		Tờ	1				1		0	
8	Đứng vai hướng ném xoay người ném bóng xa		Tờ	1				1		0	
9	Tung và bắt bóng bằng hai tay		Tờ	1				1		0	
10	Đà một bước ném bóng xa		Tờ	1				1		0	
11	Chạy nâng cao đùi		Tờ	1				1		0	
12	Xuất phát cao		Tờ	1				1		0	
13	Chạy bước nhỏ		Tờ	1				1		0	
14	Tung và bắt bóng qua khoeo chân		Tờ	1				1		0	
15	Đứng tại chỗ đánh tay		Tờ	1				1		0	
16	Đá lăng trước - sau		Tờ	1				1		0	
17	Chạy gót chạm hông		Tờ	1				1		0	
THỂ DỤC 8											
TRANH ẢNH											
1	Bơi trườn sấp		Tờ	2				2		0	
2	Chạy cự li ngắn		Tờ	4				4		0	
3	Nhảy xa kiểu ngồi		Tờ	2				2		0	
4	Nhảy xa kiểu bước qua		Tờ	2				2		0	

5	Phát bóng thấp tay nghiêng mình		Tờ	2				2		0
6	Dùng bóng bằng lòng bàn chân		Tờ	2				2		0
7	Đá cầu		Tờ	2				2		0
DỤNG CỤ (dùng chung)										
1	Bàn đạp xuất phát (bộ/2)		Bộ	7						7
2	Cờ tay phát lệnh		Cái	2						2
3	Hộp phát lệnh		Cái	2						2
4	Bóng chuyền số 3		Cái	49						49
5	Bục giậm nhảy xa		Cái	1						1
6	Lưới cầu lông, đá cầu		Cái	4						4
7	Lưới bóng chuyền		Cái	4						4
8	Bơm thể thao		Cái	8						8
9	Bộ cột đa năng		Bộ	2						2
10	Còi TĐTT		Cái	4						4
11	Đồng hồ TĐTT		Cái	15						15
12	Bóng ném		Cái	130						130
13	Cầu đá		Cái	22						22
14	Đệm mút có vỏ bọc		Cái	4						11
15	Dây nhảy ngắn		Cái	59						59
16	Thước dây		Cái	4						17
17	Dây nhảy dài		Cái	4						4
18	Bóng đá số 5		Cái	64						64
19	Nắm thể thao		Cái	40						40
20	Cầu môn bóng đá		Bộ	2						2
21	Cờ lệnh thể thao		Chiếc	2						2
22	Biển lật số		Bộ	1						1

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hồng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
MÔN NGHỆ THUẬT											
ÂM NHẠC 6											
1	Bảng Formica có kẻ khuôn nhạc		Cái	2						2	
2	Audio CD – Hát nhạc 6		Cái	2					2	0	
3	Đàn ghi ta gỗ hồng đào		Cái	1					1	0	
ÂM NHẠC 7											
1	Đĩa CD: Dân ca ba miền & dân ca các dân tộc VN		Cái	5					5	0	
ÂM NHẠC 8											
TRANH ẢNH											
1	Ngôi nhà của chúng ta		Tờ	4					4	0	
2	Lí đĩa bánh bò		Tờ	4					4	0	
3	Tuổi hồng		Tờ	4					4	0	
4	Hồ ba lí		Tờ	4					4	0	
5	Nổi trống lên các bạn ơi!		Tờ	4					4	0	
6	Khát vọng mùa xuân		Tờ	4					4	0	
7	Mùa thu ngày khai trường		Tờ	4					4	0	
8	Tuổi đời mệnh mông		Tờ	4					4	0	
ĐĨA											
1	Đĩa CD: Hát nhạc 8□		Cái	5					5	0	
ÂM NHẠC 9											
TRANH ẢNH											
1	TĐN số 1: Cây sáo		Tờ	2					2	0	
2	TĐN số 2: Nghệ sĩ với cây đàn		Tờ	2					2	0	
3	TĐN số 3: Lá xanh		Tờ	2					2	0	
4	Bóng dáng một ngôi trường		Tờ	2					2	0	

5	Nụ cười		Tờ	2				2	0
6	Nổi vòng tay lớn		Tờ	2				2	0
7	Lí kéo chài		Tờ	2				2	0
8	Cánh én tuổi thơ (tập đọc nhạc số 4)		Tờ	2				2	0
ĐĨA									
1	Đĩa nhạc 9 – các bài hát theo sgk		Cái	2				2	0
DỤNG CỤ (dùng chung)									
1	Đàn Organ Yamaha PSR- S550		Cái	1					1
2	Đàn Organ Casio WK 6600		Cái	1					1
3	Máy DVD- 9214UC		Cái	2				2	0
4	Đàn Roland E-X30		Cái	2					2
5	Đàn Yamaha PSR-EW310		Cái	1					1
6	Loa kéo di động		Cái	1					2
7	Trống nhỏ		Bộ	5					5
8	Song loan		Cái	10					10
9	Triangle		Bộ	5					5
10	Tambourine		Cái	5					5
11	Kèn phím		Cái	8					8
MỸ THUẬT 6									
TRANH ẢNH									
1	Bài 2: Vài nét về MT thời Lý		Tờ	3				3	0
2	Vẽ trang trí: Màu sắc trong trang trí		Tờ	4				4	0
3	Một số công trình tiêu biểu của MT Ai Cập, La Mã, Hi Lạp thời kỳ cổ đại.		Tờ	6				6	0
4	Kẻ chữ in hoa nét thanh nét đậm		Tờ	3				3	0
5	Vẽ đề tài: Ngày Tết và mùa xuân		Tờ	2				2	0
6	Chép hoạ tiết dân tộc		Tờ	2				2	0
7	Màu sắc- màu sắc trong thiên nhiên		Tờ	2				2	0
8	Trang trí chiếc khăn để đặt lọ hoa		Tờ	3				3	0

9	Tranh dân gian VN		Tờ	4				4		0	
10	Trang trí đường điềm		Tờ	2				2		0	
11	Cách vẽ trang đề tài		Tờ	2				2		0	
12	Vẽ đề tài quê hương em		Tờ	3				3		0	
13	Những điềm cơ bản của luật xa gần		Tờ	2				2		0	
14	Vài nét về MT thời Lý		Tờ	2				2		0	
15	Đề tài mẹ của em		Tờ	2				2		0	
16	Một số bức tranh dân gian VN		Tờ	6				6		0	
17	Vẽ mẫu dạng hình hộp và hình cầu		Tờ	3				3		0	
18	Mẫu có hai đồ vật (vẽ đậm nhạt)		Tờ	3				3		0	
19	Mẫu có hai đồ vật (vẽ hình)		Tờ	2				2		0	
20	Cách tiến hành bài vẽ theo mẫu		Tờ	2				2		0	
21	Vẽ mẫu dạng hình trụ và hình cầu		Tờ	2				2		0	
22	Vẽ mẫu có hai đồ vật		Tờ	2				2		0	
23	Đề tài thể thao văn nghệ		Tờ	3				3		0	
24	Một số công trình MT tiêu biểu thời Lý		Tờ	2				2		0	
25	Sơ qua về MT thời Cổ đại		Tờ	2				2		0	
26	Đề tài học tập		Tờ	2				2		0	
27	Vẽ đề tài Bộ đội- bài 13		Tờ	2				2		0	
ĐĨA											
1	Đĩa MT: Vẽ tranh theo đề tài		Cái	4				4		0	
2	Đĩa MT: Kẻ chữ in hoa		Cái	4				4		0	
MỸ THUẬT 8											
TRANH ẢNH											
1	Vẽ tĩnh vật hoa và quả		Tờ	2				2		0	
2	Vẽ tranh cổ động		Tờ	2				2		0	
3	Trang trí cái quạt giấy		Tờ	2				2		0	
4	Cách vẽ chân dung		Tờ	2				2		0	
5	Trang trí đồ vật dạng hình vuông, hình chữ nhật		Tờ	2				2		0	

6	Trình bày bìa sách		Tờ	2				2		0	
7	Một số công trình tiêu biểu MT thời Lê		Tờ	2				2		0	
8	Giới thiệu tỉ lệ người		Tờ	2				2		0	
ĐĨA											
1	Đĩa MT8: Vẽ trang trí quạt giấy		Cái	1				1		0	
2	Đĩa MT8: Xé dán lọ hoa quả		Cái	1				1		0	
DỤNG CỤ											
1	Bình cắm hoa		Cái	1				1		0	
2	Chén		Cái	2				2		0	
3	Các loại quả		Cái	4				4		0	

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hỏng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	MÔN TIN HỌC										
1	Máy tính All In One TechPro SingPC	M22Vi3681 - W	Bộ		10					10	
2	Tai nghe có dây			18						18	

Stt	Tên thiết bị GD	Mã ký hiệu hoặc quy cách	ĐVT	Số lượng	Năm học 2024-2025						
					Tăng			Giảm		TS	Hồng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
THIẾT BỊ DÙNG CHUNG											
1	Giá treo tranh		Cái	3						3	
2	Nẹp treo tranh		Cái	89						89	24
3	Bảng phụ đen		Cái	3						3	3
4	Giá để thiết bị		Bộ	15						15	
5	Máy tính xách tay		Cái	6	2					8	
6	Màn ảnh		Cái	3						3	3
7	Chân đế cố định màn ảnh		Cái	3						3	3
8	Đầu chiếu		Cái	3						3	3
9	Loa (máy tính)		Bộ	7						7	
10	Tủ (gỗ)		Cái	1						1	
11	Nam châm		Chiếc	100						100	
12	Loa cầm tay (<i>hoạt động ngoài trời</i>)		Cái	2						2	
13	Phát các học liệu âm thanh và trợ âm (<i>Loa</i>)		Cái	2						2	
14	Tivi		Cái	19						19	
15	Màn hình tương tác thông minh 75 inch	TLSMT75	Bộ		4					4	

NGƯỜI LẬP

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Cang

Nguyễn Văn Hải